

TỔNG CÔNG TY DẦU VIỆT NAM (PV OIL)  
**CÔNG TY CP XĂNG DẦU DẦU KHÍ PHÚ YÊN**

**ĐIỀU LỆ  
TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG**

*Phú Yên, tháng 4 năm 2012*



## MỤC LỤC

<b>GIẢI THÍCH TỪ NGỮ TRONG ĐIỀU LỆ .....</b>	<b>6</b>
<b>CHƯƠNG I: NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG .....</b>	<b>7</b>
<b>Điều 1: Tên, Hình thức, Trụ sở, Đơn vị trực thuộc của Công ty .....</b>	<b>7</b>
<b>Điều 2: Mục tiêu, phạm vi kinh doanh và hoạt động của Công ty .....</b>	<b>8</b>
<b>Điều 3: Thời hạn hoạt động .....</b>	<b>9</b>
<b>Điều 4: Nguyên tắc tổ chức và hoạt động của Công ty .....</b>	<b>9</b>
<b>Điều 5: Người đại diện theo pháp luật.....</b>	<b>9</b>
<b>Điều 6: Tổ chức chính trị và tổ chức chính trị - xã hội tại Công ty .....</b>	<b>9</b>
<b>CHƯƠNG II: QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CÔNG TY .....</b>	<b>10</b>
<b>Điều 7: Quyền của Công ty.....</b>	<b>10</b>
<b>Điều 8: Nghĩa vụ của Công ty.....</b>	<b>10</b>
<b>CHƯƠNG III: VỐN ĐIỀU LỆ - CỔ PHẦN.....</b>	<b>11</b>
<b>MỤC 1: VỐN .....</b>	<b>11</b>
<b>Điều 9: Vốn điều lệ .....</b>	<b>11</b>
<b>Điều 10: Các loại vốn khác .....</b>	<b>11</b>
<b>MỤC 2: CỔ PHẦN.....</b>	<b>12</b>
<b>Điều 11: Cổ phần - Giấy chứng nhận sở hữu cổ phần .....</b>	<b>12</b>
<b>Điều 12: Chứng chỉ chứng khoán khác .....</b>	<b>13</b>
<b>Điều 13: Chuyển nhượng cổ phần.....</b>	<b>13</b>
<b>Điều 14: Thu hồi cổ phần.....</b>	<b>13</b>
<b>Điều 15: Thùa kế cổ phần .....</b>	<b>14</b>
<b>Điều 16: Mua lại cổ phần theo quyết định của Công ty .....</b>	<b>14</b>
<b>Điều 17: Mua lại cổ phần theo yêu cầu của cổ đông .....</b>	<b>15</b>
<b>Điều 18: Điều kiện thanh toán và xử lý các cổ phần được mua lại.....</b>	<b>15</b>

<i>Điều lệ Công ty cổ phần Xăng dầu Dầu khí Phú Yên</i>	
<b>CHƯƠNG IV: CƠ CẤU TỔ CHỨC QUẢN LÝ .....</b>	<b>15</b>
<b>Điều 19: Cơ cấu tổ chức quản lý .....</b>	<b>15</b>
<b>Điều 20: Nghĩa vụ chung của người quản lý Công ty.....</b>	<b>16</b>
<b>CHƯƠNG V: CỔ ĐÔNG VÀ ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG .....</b>	<b>16</b>
<b>MỤC I: CỔ ĐÔNG.....</b>	<b>16</b>
<b>Điều 21: Quy định chung về cổ đông .....</b>	<b>16</b>
<b>Điều 22: Quyền của cổ đông .....</b>	<b>17</b>
<b>Điều 23: Nghĩa vụ của các cổ đông .....</b>	<b>18</b>
<b>MỤC II: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG .....</b>	<b>19</b>
<b>Điều 24: Quy định chung về Đại hội đồng cổ đông .....</b>	<b>19</b>
<b>Điều 25: Quyền và nhiệm vụ của Đại hội đồng cổ đông .....</b>	<b>19</b>
<b>Điều 26: Đại hội đồng cổ đông thường niên.....</b>	<b>20</b>
<b>Điều 27: Đại hội đồng cổ đông bất thường.....</b>	<b>20</b>
<b>Điều 28: Triệu tập Đại hội đồng cổ đông, chương trình họp và thông báo .....</b>	<b>21</b>
<b>Điều 29: Thủ tục tiến hành họp và biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông .....</b>	<b>22</b>
<b>Điều 30: Chi phí tổ chức Đại hội đồng cổ đông .....</b>	<b>24</b>
<b>Điều 31: Quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông .....</b>	<b>24</b>
<b>Điều 32: Thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông.....</b>	<b>25</b>
<b>Điều 33: Thông qua quyết định dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản.....</b>	<b>26</b>
<b>Điều 34: Thay đổi các quyền .....</b>	<b>27</b>
<b>Điều 35: Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông.....</b>	<b>28</b>
<b>Điều 36: Yêu cầu hủy bỏ quyết định của Đại hội đồng cổ đông.....</b>	<b>29</b>
<b>CHƯƠNG VI: TỔ CHỨC QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY.....</b>	<b>29</b>
<b>MỤC I. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ .....</b>	<b>29</b>
<b>Điều 37: Quy định chung về Hội đồng quản trị.....</b>	<b>29</b>

Nguyễn Anh Toàn Trương Văn Ba Nguyễn Thái Định Nguyễn Văn Luân Hoàng Đình Tùng

<b>Điều 38: Nhiệm kỳ của Hội đồng quản trị.....</b>	<b>30</b>
<b>Điều 39: Chủ tịch, Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị.....</b>	<b>30</b>
<b>Điều 40: Quyền hạn và nhiệm vụ của Hội đồng quản trị .....</b>	<b>31</b>
<b>Điều 41: Quyền lợi của thành viên Hội đồng quản trị .....</b>	<b>33</b>
<b>Điều 42: Các cuộc họp của Hội đồng quản trị.....</b>	<b>33</b>
<b>Điều 43: Biên bản họp HĐQT .....</b>	<b>36</b>
<b>Điều 44: Miễn nhiệm, bãi nhiệm và bổ sung thành viên Hội đồng quản trị.....</b>	<b>37</b>
<b>MỤC II: GIÁM ĐỐC.....</b>	<b>37</b>
<b>Điều 45: Tổ chức bộ máy quản lý .....</b>	<b>37</b>
<b>Điều 46: Cán bộ quản lý.....</b>	<b>38</b>
<b>Điều 47: Bổ nhiệm Giám đốc.....</b>	<b>38</b>
<b>Điều 48: Quyền hạn và nhiệm vụ của Giám đốc .....</b>	<b>38</b>
<b>Điều 49: Miễn nhiệm, bãi nhiệm Giám đốc.....</b>	<b>40</b>
<b>Điều 50: Thủ lao, tiền lương và lợi ích khác của thành viên HĐQT, Giám đốc.....</b>	<b>40</b>
<b>Điều 51: Thu ký Công ty.....</b>	<b>40</b>
<b>Điều 53: Trách nhiệm trung thực và tránh các xung đột về quyền lợi .....</b>	<b>41</b>
<b>Điều 54: Trách nhiệm về thiệt hại và bồi thường.....</b>	<b>42</b>
<b>MỤC IV: BAN KIỂM SOÁT .....</b>	<b>43</b>
<b>Điều 55: Quy định chung về Ban kiểm soát .....</b>	<b>43</b>
<b>Điều 56: Nhiệm kỳ của thành viên Ban kiểm soát.....</b>	<b>43</b>
<b>Điều 57: Nhiệm vụ, quyền hạn của thành viên Ban kiểm soát.....</b>	<b>44</b>
<b>Điều 58: Miễn nhiệm, bãi nhiệm Ban kiểm soát.....</b>	<b>45</b>
<b>Điều 59: Nghĩa vụ của thành viên Ban kiểm soát.....</b>	<b>46</b>
<b>Điều 60: Thủ lao và lợi ích khác của Ban kiểm soát .....</b>	<b>46</b>
<b>Điều 61: Công khai các lợi ích liên quan .....</b>	<b>46</b>



<b>Điều lệ Công ty cổ phần Xăng dầu Dầu khí Phú Yên</b>	
<b>MỤC V: QUYỀN KIỂM SỔ SÁCH VÀ HỒ SƠ.....</b>	<b>47</b>
<b>Điều 62: Quyền kiểm tra sổ sách và hồ sơ.....</b>	<b>47</b>
<b>MỤC VI: CÔNG NHÂN VIÊN VÀ CÔNG ĐOÀN .....</b>	<b>48</b>
<b>Điều 63: Công nhân viên và công đoàn .....</b>	<b>48</b>
<b>CHƯƠNG VII: CƠ CHẾ HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH .....</b>	<b>48</b>
<b>MỤC I: KẾ TOÁN TÀI CHÍNH.....</b>	<b>48</b>
<b>Điều 64: Tài khoản ngân hàng .....</b>	<b>48</b>
<b>Điều 65: Năm tài chính.....</b>	<b>48</b>
<b>Điều 66: Hệ thống kế toán .....</b>	<b>48</b>
<b>MỤC II: BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN, TRÁCH NHIỆM CÔNG BỐ THÔNG TIN,.</b>	<b>48</b>
<b>THÔNG BÁO RA CÔNG CHÚNG.....</b>	<b>48</b>
<b>Điều 67: Báo cáo thường niên.....</b>	<b>48</b>
<b>Điều 68: Công bố thông tin và thông báo ra công chúng.....</b>	<b>49</b>
<b>MỤC III: KIỂM TOÁN .....</b>	<b>49</b>
<b>Điều 69: Kiểm toán .....</b>	<b>49</b>
<b>Điều 70: Con dấu .....</b>	<b>50</b>
<b>MỤC IV: PHÂN CHIA LỢI NHUẬN .....</b>	<b>50</b>
<b>Điều 71: Phân phối lợi nhuận và trích lập quỹ.....</b>	<b>50</b>
<b>Điều 72: Cổ tức .....</b>	<b>50</b>
<b>CHƯƠNG VIII: GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP NỘI BỘ - SỬA ĐỔI ĐIỀU LỆ.....</b>	<b>51</b>
<b>Điều 73: Trường hợp bế tắc giữa các thành viên Hội đồng quản trị và cổ đông .....</b>	<b>52</b>
<b>Điều 74: Giải quyết tranh chấp nội bộ .....</b>	<b>52</b>
<b>Điều 75: Bổ sung và sửa đổi Điều lệ.....</b>	<b>52</b>
<b>CHƯƠNG IX: TÓ CHỨC LẠI, GIAO GIÁM THỦ, PHÁ SẢN .....</b>	<b>52</b>
<b>Điều 76: Gia hạn hoạt động.....</b>	<b>52</b>

*Điều lệ Công ty cổ phần Xăng dầu Dầu khí Phú Yên*

<b>Điều 77: Chấm dứt hoạt động .....</b>	<b>52</b>
<b>Điều 78: Thanh lý .....</b>	<b>53</b>
<b>CHƯƠNG X: ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH VÀ CÁC QUY ĐỊNH KHÁC .....</b>	<b>53</b>
<b>Điều 79: Kế thừa .....</b>	<b>53</b>
<b>Điều 80: Những quy định khác.....</b>	<b>53</b>
<b>Điều 81: Hiệu lực và đăng ký Điều lệ.....</b>	<b>54</b>

YÊN

Trang 5/54



Handwritten signatures and initials are present at the bottom of the page, including a large stylized signature and several smaller ones.

PHẦN MỞ ĐẦU

## Các căn cứ pháp lý:

- Luật Doanh nghiệp số 60/2005 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 29 tháng 11 năm 2005;
  - Luật Chứng khoán số 70/2006 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 29 tháng 06 năm 2006;
  - Quyết định số 15/2007/QĐ/BTC của Bộ Tài Chính ngày 19 tháng 3 năm 2007 về việc ban hành Điều lệ mẫu áp dụng cho các công ty niêm yết trên Sở Giao dịch Chứng khoán/ Trung tâm Giao dịch Chứng khoán;
  - Nghị định số 139/2007/NĐ-CP ngày 26 tháng 6 năm 2007 của Chính phủ về việc chuyển công ty nhà nước thành công ty cổ phần;
  - Quyết định số 482/QĐ-ĐTKDV.HĐQT ngày 22 tháng 9 năm 2009 của Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước phê duyệt phương án và chuyển Công ty TNHH một thành viên Vật tư Tổng hợp Phú Yên thành công ty cổ phần.

Điều lệ này là cơ sở pháp lý cho việc tổ chức và hoạt động của **Công ty cổ phần Xăng dầu Dầu khí Phú Yên** (dưới đây gọi là Công ty), được thành lập và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp và các văn bản hướng dẫn thi hành. Điều lệ, các Quy định của Công ty, các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị đã được thông qua một cách hợp lệ phù hợp với luật pháp liên quan sẽ là những quy định ràng buộc trong quá trình hoạt động kinh doanh của Công ty.

Bản Điều lệ này gồm 10 Chương có 81 Điều được Đại hội đồng cổ đông thành lập Công ty thông qua và chấp thuận toàn bộ ngày 21 tháng 12 năm 2009.

## GIẢI THÍCH TỪ NGỮ TRONG ĐIỀU LỆ

1. Trừ trường hợp các điều khoản hoặc ngữ cảnh của Điều lệ này quy định khác, những từ ngữ sau đây sẽ có nghĩa như giải thích dưới đây:
    - a. "*Luật Doanh nghiệp*" là Luật Doanh nghiệp được Quốc hội thông qua ngày 29 tháng 11 năm 2005.
    - b. "*Pháp luật*" là các lật, pháp lệnh, nghị định, quy chế, thông tư, quyết định và tất cả các văn bản pháp luật khác được cơ quan Nhà nước Việt Nam ban hành theo từng thời điểm.
    - c. "*Vốn điều lệ*" là vốn do tất cả cổ đông đóng góp và quy định tại Điều 9 Điều lệ này.
    - d. "*Ban Giám đốc*" bao gồm Giám đốc, Phó Giám đốc của Công ty.
    - e. "*Cổ đông*" là người sở hữu ít nhất một cổ phần đã phát hành của Công ty.
    - f. "*Người quản lý Công ty*" là thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc, Kế toán trưởng của Công ty và các vị trí quản lý khác trong Công ty được Hội đồng quản trị phê chuẩn.
    - g. "*Ngày thành lập*" là ngày Công ty được Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh.

## Điều lệ Công ty cổ phần Xăng dầu Dầu khí Phú Yên

- h. "Người có liên quan" là các nhân hoặc tổ chức được quy định tại khoản 17 Điều 4 Luật Doanh nghiệp.
- i. "Thời hạn hoạt động" là thời hạn hoạt động của Công ty được quy định tại Điều 3 của Điều lệ này và thời gian gia hạn (nếu có) được Đại hội cổ đông của Công ty thông qua bằng Nghị quyết.
2. HĐQT là viết tắt của Hội đồng quản trị.
3. BKS là viết tắt của Ban kiểm soát.
4. DHĐCD Là viết tắt của Đại hội đồng cổ đông.
5. Trong Điều lệ này, các tham chiếu tới một hoặc một số quy định hoặc văn bản khác sẽ bao gồm cả những sửa đổi hoặc văn bản thay thế chúng.
6. Các tiêu đề (chương, điều của Điều lệ này) được sử dụng nhằm thuận tiện cho việc hiểu nội dung và không ảnh hưởng tới nội dung của Điều lệ này;
7. Các từ hoặc thuật ngữ đã được định nghĩa trong Luật Doanh nghiệp (nếu không mâu thuẫn với chủ thể hoặc ngữ cảnh) sẽ có nghĩa tương tự trong Điều lệ này.

### **CHƯƠNG I NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

#### **Điều 1: Tên, Hình thức, Trụ sở, Đơn vị trực thuộc của Công ty**

1. Tên pháp nhân của Công ty bằng tiếng việt là:

**CÔNG TY CỔ PHẦN XĂNG DẦU DẦU KHÍ PHÚ YÊN**

Tên của Công ty bằng tiếng Anh là:

**PETRO VIETNAM OIL PHU YEN JOINT STOCK COMPANY**

Tên viết tắt là: **PV OIL PHU YEN**

Tên giao dịch niêm yết: sẽ bổ sung khi Công ty tiến hành niêm yết tại Sở Giao dịch Chứng khoán.

2. Hình thức sở hữu và tư cách pháp nhân:

- Công ty là Công ty cổ phần, chịu trách nhiệm về các khoản nợ và nghĩa vụ tài sản bằng toàn bộ tài sản do Công ty sở hữu, được tổ chức và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp và các quy định pháp luật khác có liên quan.
- Công ty có tư cách pháp nhân kể từ ngày được cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh.
- Công ty thuộc sở hữu của các cổ đông, trong đó:
  - Vốn điều lệ được chia thành nhiều phần bằng nhau gọi là cổ phần;



Trang 7/54

## Điều lệ Công ty cổ phần Xăng dầu Dầu khí Phú Yên

- Cổ đông chỉ chịu trách nhiệm về các khoản nợ và nghĩa vụ tài sản khác trong phạm vi số vốn đã góp vào Công ty.

### 3. Trụ sở đăng ký:

- a. Địa chỉ: 33 Lê Thánh Tôn, Phường 1, Thành phố Tuy Hòa, Tỉnh Phú Yên.
- b. Điện thoại: (057) 3828 643
- c. Fax: (057) 3823 315
- d. Email: pvoilphuyen@phuyen.pvoil.vn

4. Công ty có thể thành lập đơn vị trực thuộc tại các địa bàn kinh doanh để hỗ trợ các mục tiêu của Công ty phù hợp với Nghị quyết của HĐQT và trong phạm vi luật pháp cho phép.

## **Điều 2: Mục tiêu, phạm vi kinh doanh và hoạt động của Công ty**

1. Mục tiêu: Công ty xây dựng và giữ vững thương hiệu, đồng thời mở rộng và phát triển đồng bộ các lĩnh vực hoạt động khác mà Công ty đang có ưu thế, tạo nền tảng phát triển một cách ổn định, lâu dài và vững chắc, tối đa hóa lợi nhuận, đảm bảo quyền lợi hợp pháp cho các cổ đông, làm tròn nghĩa vụ đối với Nhà nước.

### 2. Lĩnh vực kinh doanh của Công ty:

- Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan. Chi tiết ngành nghề kinh doanh là: Mua bán xăng, dầu và các sản phẩm liên quan. Mua bán khí đốt.
- Sản xuất thực phẩm khác chưa được phân vào đâu. Chi tiết ngành nghề kinh doanh là: Sản xuất, chế biến hàng nông sản xuất khẩu.
- Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu. Chi tiết ngành nghề kinh doanh là: Mua bán vật tư nông nghiệp (trừ thuốc bảo vệ thực vật). Mua bán nguyên liệu phi nông nghiệp/
- Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống. Chi tiết ngành nghề kinh doanh là: mua bán nông, lâm sản
- Cưa, xẻ, bào gỗ và bảo quản gỗ. Chi tiết ngành nghề kinh doanh là: sản xuất, chế biến hàng lâm sản xuất khẩu.
- Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng. Chi tiết ngành kinh doanh là: mua bán vật liệu xây dựng, nhựa đường.
- Bán buôn thực phẩm: chi tiết ngành kinh doanh là: mua bán thủy sản xuất khẩu và tiêu thụ nội địa.
- Vận tải hàng hóa bằng đường bộ. Chi tiết ngành kinh doanh là: vận tải hàng hóa (kể cả vận tải chất lỏng).
- Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác. Chi tiết ngành nghề kinh doanh là: Mua bán máy móc, thiết bị và phụ tùng thay thế.

Trang 8/54

## Điều lệ Công ty cổ phần Xăng dầu Dầu khí Phú Yên

- Nhập khẩu: xăng, dầu, vật tư, dầu nhòn, khí đốt, máy móc, thiết bị phục vụ cho nông nghiệp (trừ thuốc bảo vệ thực vật) và ngành xây dựng; nông lâm sản; phương tiện vận tải; hàng hóa tiêu dùng.

### 3. Phạm vi hoạt động kinh doanh:

Công ty được phép lập kế hoạch và tiến hành tất cả các hoạt động kinh doanh theo quy định của Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh và Điều lệ này phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành và thực hiện các biện pháp thích hợp để đạt được các mục tiêu của Công ty.

Công ty được phép tiến hành hoạt động kinh doanh trên toàn lãnh thổ Việt Nam và tại nước ngoài phù hợp với quy định của pháp luật.

### **Điều 3: Thời hạn hoạt động**

Thời hạn hoạt động của Công ty là 50 năm kể từ ngày được cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh. Việc gia hạn hoặc chấm dứt hoạt động của Công ty trước thời hạn do ĐHĐCĐ quyết định hoặc theo quyết định của pháp luật.

### **Điều 4: Nguyên tắc tổ chức và hoạt động của Công ty**

1. Công ty hoạt động theo nguyên tắc tự nguyện, bình đẳng, dân chủ, và tôn trọng pháp luật.
2. Cổ đông Công ty cùng góp vốn, cùng chia lợi nhuận, cùng chịu lỗ tương ứng với phần vốn góp của Công ty.
3. Cơ quan quyết định cao nhất của Công ty là ĐHĐCĐ.
4. ĐHĐCĐ bầu HĐQT để lãnh đạo Công ty, bầu BKS để kiểm soát mọi hoạt động kinh doanh, quản trị, điều hành Công ty.

### **Điều 5: Người đại diện theo pháp luật**

1. Giám đốc là người đại diện theo pháp luật của Công ty, do HĐQT bổ nhiệm và miễn nhiệm.
2. Giám đốc Công ty có quyền hạn và nhiệm vụ được quy định theo pháp luật và trong Điều lệ này.

### **Điều 6: Tổ chức chính trị và tổ chức chính trị - xã hội tại Công ty**

1. Tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội trong Công ty hoạt động trong khuôn khổ Hiến pháp, pháp luật và theo Điều lệ của tổ chức mình phù hợp với quy định của pháp luật.
2. Công ty tôn trọng, tạo mọi điều kiện thuận lợi để người lao động thành lập và tham gia hoạt động trong các tổ chức quy định tại khoản 1 Điều này.

**CHƯƠNG II  
QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CÔNG TY**

**Điều 7: Quyền của Công ty**

1. Tự chủ kinh doanh; chủ động lựa chọn ngành, nghề, địa bàn, hình thức kinh doanh, đầu tư; chủ động mở rộng quy mô và ngành, nghề kinh doanh; được Nhà nước khuyến khích, ưu đãi và tạo điều kiện thuận lợi tham gia sản xuất, cung ứng sản phẩm, dịch vụ công ích.
2. Lựa chọn hình thức, phương thức huy động, phân bổ và sử dụng vốn.
3. Chủ động tìm kiếm thị trường, khách hàng và ký kết hợp đồng.
4. Tuyển dụng, thuê và sử dụng lao động theo yêu cầu kinh doanh.
5. Chủ động ứng dụng khoa học công nghệ hiện đại để nâng cao hiệu quả kinh doanh và khả năng cạnh tranh.
6. Tự chủ quyết định các công việc kinh doanh và quan hệ nội bộ.
7. Chiếm hữu, sử dụng, định đoạt tài sản của doanh nghiệp.
8. Từ chối mọi yêu cầu cung cấp các nguồn lực không được pháp luật quy định.
9. Khiếu nại, tố cáo theo quy định của pháp luật về khiếu nại, tố cáo.
10. Trực tiếp hoặc thông qua người đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng theo quy định của pháp luật.
11. Các quyền khác theo quy định của pháp luật.

**Điều 8: Nghĩa vụ của Công ty**

1. Hoạt động kinh doanh theo đúng ngành, nghề đã ghi trong Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh; bảo đảm điều kiện kinh doanh theo quy định của pháp luật khi kinh doanh ngành nghề kinh doanh có điều kiện.
2. Tổ chức công tác kế toán, lập và nộp báo cáo tài chính trung thực, chính xác, đúng thời hạn theo quy định của pháp luật về kế toán.
3. Đăng ký mã số thuế, kê khai thuế, nộp thuế và thực hiện các nghĩa vụ tài chính khác theo quy định của pháp luật.
4. Bảo đảm quyền, lợi ích của người lao động theo quy định của pháp luật về lao động; thực hiện chế độ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế và bảo hiểm khác cho người lao động theo quy định của pháp luật về bảo hiểm.
5. Bảo đảm và chịu trách nhiệm về chất lượng hàng hóa, dịch vụ theo tiêu chuẩn đã đăng ký hoặc công bố.
6. Thực hiện chế độ thống kê theo quy định của pháp luật về thống kê; định kỳ báo cáo đầy đủ các thông tin về doanh nghiệp, tình hình tài chính của doanh nghiệp với cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo mẫu quy định; khi phát hiện các thông tin đã kê

## Điều lệ Công ty cổ phần Xăng dầu Dầu khí Phú Yên

khai hoặc báo cáo thiếu chính xác, chưa đầy đủ thì phải kịp thời sửa đổi, bổ sung các thông tin đó.

7. Tuân thủ quy định của pháp luật về quốc phòng, an ninh, trật tự, an toàn xã hội, bảo vệ tài nguyên, môi trường, bảo vệ di tích lịch sử, văn hóa và danh lam thắng cảnh.
8. Các nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật.

### **CHƯƠNG III VỐN ĐIỀU LỆ - CỔ PHẦN**

#### **MỤC 1: VỐN**

##### **Điều 9: Vốn điều lệ**

1. Vốn điều lệ là số vốn do tất cả cổ đông đóng góp và được gộp bằng tiền đồng Việt Nam, ngoại tệ hoặc bằng hiện vật nhưng được quy đổi bằng đồng Việt Nam tại ngày gộp vốn và được hạch toán, theo dõi theo một đơn vị tiền tệ duy nhất là đồng Việt Nam.
2. Vốn điều lệ của Công ty khi thành lập là: 82.400.000.000 đồng (Tám mươi hai tỷ bốn trăm triệu đồng).
3. Tổng số vốn điều lệ của Công ty được chia thành 8.240.000 cổ phần với mệnh giá là 10.000 đồng/cổ phần. Khi có sự thay đổi vốn điều lệ theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thì Điều khoản này mặc nhiên sẽ sửa đổi.
4. Vốn điều lệ của Công ty được bổ sung theo từng thời kỳ để đáp ứng yêu cầu kinh doanh của Công ty và đảm bảo quyền lợi của cổ đông. Việc tăng vốn điều lệ do ĐHĐCĐ quyết định, được tiến hành theo đúng quy định của pháp luật.
5. Vốn điều lệ được sử dụng cho hoạt động kinh doanh theo nội dung hoạt động của Công ty.
6. Không được sử dụng vốn điều lệ để chia cổ tức, phân phối hoặc phân tán tài sản cho các cổ đông dưới bất kỳ hình thức nào (trừ trường hợp ĐHĐCĐ quyết định khác mà không trái pháp luật).

##### **Điều 10: Các loại vốn khác**

###### **1. Vốn vay:**

Công ty huy động vốn bên ngoài bằng phương thức phát hành trái phiếu, vay vốn của ngân hàng, của các tổ chức tài chính trong và ngoài nước và các phương thức khác theo quy định của pháp luật. Công ty được quyền sử dụng vốn này và có trách nhiệm hoàn trả đúng hạn vốn lån lãi. Công ty phải chấp hành và tôn trọng các giới hạn không chế về mức huy động, dự trữ tối thiểu bắt buộc và biện pháp bảo đảm an toàn về vốn.

###### **2. Vốn tích lũy:**

Vốn tích lũy của Công ty được hình thành từ kết quả kinh doanh, dùng để mở rộng và phát triển hoạt động kinh doanh của Công ty, góp vốn liên doanh với các cá nhân, các tổ chức kinh tế trong và ngoài nước.

Trang 11/54

3. Các loại vốn khác:

Công ty được tiếp nhận vốn đầu tư và phát triển của các cá nhân và tổ chức trong và ngoài nước và các loại vốn khác theo đúng pháp luật hiện hành để bổ sung cho vốn hoạt động.

## MỤC 2: CỔ PHẦN

### **Điều 11: Cổ phần - Giấy chứng nhận sở hữu cổ phần**

1. Vốn điều lệ được chia làm nhiều phần bằng nhau gọi là cổ phần. Mệnh giá một cổ phần là 10.000 đồng. Các cổ phần cùng loại có giá trị ngang nhau về mọi mặt.
2. Toàn bộ cổ phần của Công ty tại thời điểm thông qua Điều lệ này là cổ phần phổ thông. Công ty có thể phát hành các loại cổ phần ưu đãi khác nhau sau khi có sự chấp thuận của ĐHĐCD và phù hợp với các quy định của pháp luật.
3. Cổ phần phổ thông phải được ưu tiên chào bán cho các cổ đông hiện hữu theo tỷ lệ tương ứng với tỷ lệ sở hữu cổ phần phổ thông của họ trong Công ty, trừ trường hợp ĐHĐCD quy định khác. Công ty phải thông báo việc chào bán cổ phần, trong thông báo phải nêu rõ số cổ phần được chào bán và thời hạn đăng ký mua phù hợp (tối thiểu hai mươi ngày làm việc) để cổ đông có thể đăng ký mua. Số cổ phần không đăng ký mua hết sẽ do HĐQT của Công ty quyết định. HĐQT có thể phân phối số cổ phần đó cho các đối tượng theo điều kiện và cách thức mà HĐQT thấy là phù hợp, nhưng không được bán số cổ phần đó theo các điều kiện thuận lợi hơn so với những điều kiện đã chào bán cho các cổ đông hiện hữu, trừ trường hợp ĐHĐCD chấp thuận khác hoặc trong trường hợp cổ phần được bán qua Sở Giao dịch Chứng khoán.
4. Công ty có thể mua cổ phần do chính công ty đã phát hành (kể cả cổ phần ưu đãi hoàn lại) theo những cách thức được quy định trong Điều lệ này và pháp luật hiện hành. Cổ phần phổ thông do Công ty mua lại là cổ phiếu quỹ và HĐQT có thể chào bán theo những cách thức phù hợp với quy định của Điều lệ này và Luật Chứng khoán và văn bản hướng dẫn liên quan.
5. Công ty có thể phát hành các loại chứng khoán khác khi được ĐHĐCD nhất trí thông qua bằng văn bản và phù hợp với quy định của pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán.
6. Giấy chứng nhận quyền sở hữu cổ phần do Công ty phát hành được gọi là Sổ chứng nhận cổ đông và phải có chữ ký của đại diện theo pháp luật, được đóng dấu của Công ty. Sổ chứng nhận cổ đông phải nêu rõ số lượng và loại cổ phần, họ tên người nắm giữ và các thông tin khác theo quy định của pháp luật.
7. Trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nộp đầy đủ hồ sơ đề nghị chuyển tiền quyền sở hữu cổ phần theo quy định của Công ty (hoặc có thể lâu hơn theo điều khoản phát hành quy định) kể từ ngày thanh toán đầy đủ tiền mua cổ phần theo như quy định tại phương án phát hành cổ phiếu của Công ty, người sở hữu số cổ phần sẽ được cấp chứng chỉ cổ phiếu. Người sở hữu cổ phần không phải trả cho công ty chi phí in chứng chỉ cổ phiếu hoặc bất kỳ một khoản phí gì.

## Điều lệ Công ty cổ phần Xăng dầu Dầu khí Phú Yên

8. Trường hợp chỉ chuyển nhượng một số cổ phần ghi danh trong một chứng chỉ cổ phiếu ghi danh, chứng chỉ cũ sẽ bị hủy bỏ và chứng chỉ mới ghi nhận số cổ phần còn lại sẽ được cấp miễn phí.
9. Nếu Sổ chứng nhận cổ đông bị hỏng, bị tẩy xóa, bị mất hoặc bị hủy hoại thì Công ty sẽ cấp Sổ chứng nhận cổ đông mới ghi nhận số cổ phần tương ứng theo yêu cầu của cổ đông với điều kiện là phải gửi cho Công ty Sổ chứng nhận cổ đông cũ hoặc phải tuân thủ các điều kiện chứng minh Sổ chứng nhận cổ đông cũ bị mất hoặc bị hủy hoại, người được cấp lại phải chịu các chi phí liên quan.

## **Điều 12: Chứng chỉ chứng khoán khác**

Chứng chỉ trái phiếu hoặc các chứng chỉ chứng khoán khác của Công ty (trừ các thu chào bán, các chứng chỉ tạm thời và các tài liệu tương tự), sẽ được phát hành có dấu và chữ ký mẫu của đại diện theo pháp luật của Công ty, trừ trường hợp mà các điều khoản và điều kiện phát hành quy định khác.

## **Điều 13: Chuyển nhượng cổ phần**

1. Nhà đầu tư chiến lược không được chuyển nhượng số cổ phần được mua trong thời hạn tối thiểu 03 năm kể từ ngày Công ty được cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh. Trường hợp đặt biệt cần chuyển nhượng số cổ phần này trước thời hạn trên thì phải được ĐHĐCD chấp thuận.
2. Trừ khi HĐQT có quy định khác (phù hợp với quy định của Luật Doanh nghiệp), việc chuyển nhượng cổ phần có thể được thực hiện bằng văn bản theo cách thông thường hoặc theo hình thức khác mà HĐQT chấp nhận.
3. HĐQT hoàn toàn có quyền từ chối đăng ký chuyển nhượng bất kỳ cổ phần nào nếu việc chuyển nhượng trái với Điều lệ này, Luật Doanh nghiệp, các văn bản luật có giá trị hiện hành.
4. Cổ phiếu niêm yết trên Sở Giao dịch Chứng khoán sẽ được chuyển nhượng theo các quy định của pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán của Sở Giao dịch Chứng khoán.
5. Cổ phần chưa được thanh toán đầy đủ không được chuyển nhượng và hưởng cổ tức.

## **Điều 14: Thu hồi cổ phần**

1. Trường hợp cổ đông không thanh toán đầy đủ và đúng hạn số tiền phải trả mua cổ phiếu, HĐQT thông báo và có quyền yêu cầu cổ đông đó thanh toán số tiền còn lại cùng với lãi suất trên khoản tiền đó và những chi phí phát sinh do việc không thanh toán đầy đủ gây ra cho Công ty theo quy định.
2. Thông báo thanh toán nêu trên phải ghi rõ thời hạn thanh toán mới (tối thiểu là bảy ngày kể từ ngày gửi thông báo), địa điểm thanh toán và thông báo phải ghi rõ trường hợp không thanh toán theo đúng yêu cầu, số cổ phần chưa thanh toán hết sẽ bị thu hồi.
3. Trường hợp các yêu cầu trong thông báo nêu trên không được thực hiện, trước khi thanh toán đầy đủ tất cả các khoản phải nộp, các khoản lãi và các chi phí liên quan,

Trang 13/54

## Điều lệ Công ty cổ phần Xăng dầu Dầu khí Phú Yên

HĐQT có quyền thu hồi số cổ phần đó. HĐQT có thể chấp nhận việc giao nộp các cổ phần bị thu hồi theo quy định tại các khoản 4,5 và 6 Điều này và trong các trường hợp khác được quy định tại Điều lệ này.

4. Cổ phần bị thu hồi sẽ trở thành tài sản của Công ty, HĐQT có thể trực tiếp hoặc ủy quyền bán, tái phân phối hoặc giải quyết cho người đã sở hữu cổ phần bị thu hồi hoặc các đối tượng khác theo những điều kiện và cách thức mà HĐQT thấy là phù hợp.
5. Cổ đông nắm giữ cổ phần bị thu hồi sẽ phải từ bỏ tư cách cổ đông đối với những cổ phần đó, nhưng vẫn phải thanh toán tất cả các khoản tiền có liên quan cộng với tiền lãi theo lãi suất không quá 1,5 lần lãi suất cơ bản vào thời điểm thu hồi theo quyết định của HĐQT kể từ ngày thu hồi cho đến ngày thực hiện thanh toán. HĐQT có toàn quyền quyết định việc cưỡng chế thanh toán toàn bộ giá trị cổ phiếu vào thời điểm thu hồi hoặc có thể miễn giảm thanh toán một phần hoặc toàn bộ số tiền đó.
6. Thông báo thu hồi sẽ được gửi đến người nắm giữ cổ phần bị thu hồi trước thời điểm thu hồi. Việc thu hồi vẫn có hiệu lực kể cả trong trường hợp có sai sót hoặc bất cẩn trong việc gửi thông báo/.

## **Điều 15: Thùa kế cổ phần**

1. Trường hợp cổ đông bị chết hoặc bị Tòa án tuyên bố là đã chết theo quy định của pháp luật, Công ty công nhận những người sau đây có quyền sở hữu một phần hoặc toàn bộ số cổ phần của cổ đông đó:
  - a. Người thừa kế duy nhất theo quy định của pháp luật;
  - b. Nếu có nhiều người cùng thừa kế hợp pháp thì những người này phải cử một người đại diện sở hữu duy nhất bằng thủ tục ủy quyền có công chứng. Công ty không giải quyết bất cứ trường hợp tranh chấp nào giữa những người thừa kế.
2. Người thừa kế hợp pháp của cổ đông sẽ đăng ký làm chủ sở hữu các cổ phần được thừa kế với Công ty và trở thành của cổ đông của Công ty, được hưởng mọi quyền lợi và thực hiện nghĩa vụ của cổ đông mà họ thừa kế.
3. Khi cổ đông là tổ chức bị giải thể, sáp nhập, chia tách hoặc phá sản thì quyền thừa kế liên quan đến cổ đông pháp nhân đó được giải quyết theo các qui định của pháp luật.

## **Điều 16: Mua lại cổ phần theo quyết định của Công ty**

Công ty có quyền mua lại không quá 30% tổng số cổ phần phổ thông đã bán, một phần hoặc toàn bộ cổ phần loại khác đã bán theo qui định sau đây:

1. Việc mua lại hơn 10% tổng số cổ phần đã bán của mỗi loại thì do ĐHĐCĐ quyết định. Trong trường hợp khác, việc mua lại cổ phần do HĐQT quyết định.
2. HĐQT quyết định giá mua lại cổ phần. Đối với cổ phần phổ thông, giá mua lại không được cao hơn giá thị trường tại thời điểm mua lại, trừ trường hợp quy định tại khoản 3 Điều này. Đối với cổ phần loại khác, nếu Công ty và cổ đông có liên quan không có thỏa thuận nào khác thì giá mua lại không được thấp hơn giá thị trường.

## Điều lệ Công ty cổ phần Xăng dầu Dầu khí Phú Yên

3. Công ty có thể mua lại cổ phần của từng cổ đông tương ứng với tỷ lệ cổ phần của họ trong Công ty. Trong trường hợp này, quyết định mua lại cổ phần của Công ty phải được thông báo bằng phương thức bảo đảm đến được tất cả các cổ đông trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày quyết định đó được thông qua. Thông báo phải có tên và trụ sở Công ty, tổng số cổ phần và loại cổ phần được mua lại, giá mua lại hoặc nguyên tắc định giá mua lại, thủ tục và thời hạn thanh toán, thủ tục và thời hạn để cổ đông chào bán cổ phần của họ trong Công ty. Cổ đông phải gửi chào bán cổ phần của mình đến Công ty trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày thông báo.

### **Điều 17: Mua lại cổ phần theo yêu cầu của cổ đông**

1. Cổ đông biểu quyết phản đối quyết định về việc tổ chức lại Công ty hoặc thay đổi quyền, nghĩa vụ của cổ đông qui định trong Điều lệ có quyền yêu cầu Công ty mua lại cổ phần của mình. Yêu cầu này phải lập bằng văn bản nêu rõ tên, địa chỉ của cổ đông, số lượng cổ phần từng loại, giá dự định bán, lý do yêu cầu Công ty mua lại. Yêu cầu phải được gửi đến Công ty trong thời hạn mười (10) ngày làm việc kể từ ngày ĐHĐCĐ thông qua quyết định về các vấn đề nêu tại khoản này.
2. Công ty phải mua lại cổ phần theo yêu cầu của cổ đông tại khoản 1 Điều này với giá thị trường hoặc giá được tính theo nguyên tắc qui định trong một qui chế riêng của Công ty trong thời hạn 90 ngày kể từ ngày nhận được yêu cầu. Trường hợp không được thỏa thuận được về giá thì cổ đông đó có thể bán cổ phần cho người khác hoặc các bên có thể yêu cầu một tổ chức định giá chuyên nghiệp định giá. Công ty giới thiệu ít nhất ba tổ chức định giá chuyên nghiệp để cổ đông lựa chọn và lựa chọn đó là quyết định cuối cùng.

### **Điều 18: Điều kiện thanh toán và xử lý các cổ phần được mua lại**

1. Công ty chi được quyền thanh toán cổ phần được mua lại cho cổ đông theo qui định tại Điều 16 và Điều 17 của Điều lệ này, nếu ngay sau khi thanh toán hết số cổ phần được mua lại, Công ty vẫn bảo đảm thanh toán đủ các khoản nợ và các nghĩa vụ tài sản khác.
2. Trường hợp việc thanh toán cổ phần mua lại trái với quy định tại Luật Doanh nghiệp thì tất cả các cổ đông phải hoàn trả cho Công ty số tiền hoặc tài sản khác đã nhận. Trường hợp có cổ đông không hoàn trả được cho Công ty thì cổ đông đó và thành viên HĐQT phải cùng liên đới chịu trách nhiệm về nợ của Công ty.
3. Tất cả các cổ phần được mua lại được coi là cổ phần chưa bán trong số cổ phần được quyền chào bán.
4. Sau khi thanh toán hết số cổ phần mua lại, nếu tổng giá trị tài sản được ghi trong sổ kế toán của Công ty giảm hơn 10% thì Công ty phải thông báo điều đó cho tất cả chủ nợ biết trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày thanh toán hết cổ phần mua lại.

## **CHƯƠNG IV CƠ CẤU TỔ CHỨC QUẢN LÝ**

### **Điều 19: Cơ cấu tổ chức quản lý**

Trang 15/54

## Điều lệ Công ty cổ phần Xăng dầu Dầu khí Phú Yên

Cơ cấu tổ chức quản lý của Công ty bao gồm:

- a. ĐHĐCD;
- b. HĐQT;
- c. BKS;
- d. Giám đốc.

### **Điều 20: Nghĩa vụ chung của người quản lý Công ty**

HĐQT, Giám đốc và cán bộ quản lý khác của Công ty trong phạm vi trách nhiệm và quyền hạn của mình có các nghĩa vụ sau:

1. Thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao một cách trung thực, mẫn cán vì lợi ích của Công ty và cổ đông của Công ty;
2. Không được lạm dụng địa vị và quyền hạn, sử dụng tài sản của Công ty để thu lợi riêng cho bản thân, cho người khác; không được đem tài sản của Công ty cho người khác; không được tiết lộ bí mật của Công ty, trừ trường hợp HĐQT chấp thuận;
3. Khi Công ty không thanh toán đủ các khoản nợ và các nghĩa vụ tài sản khác đến hạn phải trả, thì:
  - a. Phải thông báo tình hình tài chính của Công ty cho tất cả chủ nợ biết;
  - b. Không được tăng tiền lương, không được trả tiền thưởng cho công nhân viên của Công ty, kể cả cho người quản lý;
  - c. Phải chịu trách nhiệm cá nhân về thiệt hại xảy ra đối với chủ nợ do không thực hiện nghĩa vụ quy định tại ác điểm a và b khoản này.
  - d. Kiến nghị biện pháp khắc phục khó khăn về tài chính của Công ty.

## **CHƯƠNG V: CỔ ĐÔNG VÀ ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG**

### **MỤC I: CỔ ĐÔNG**

#### **Điều 21: Quy định chung về cổ đông**

1. Cổ đông là những người chủ sở hữu của Công ty, có các quyền và nghĩa vụ tương ứng theo số cổ phần và loại cổ phần mà họ sở hữu. Cổ đông chỉ chịu trách nhiệm về nợ và các nghĩa vụ tài sản khác của Công ty trong phạm vi số vốn đã góp vào Công ty.
2. Người đại diện hợp pháp của cổ đông tại Công ty:
  - a. Người đại diện hợp pháp của cổ đông tổ chức tại Công ty là người đại diện theo pháp luật của tổ chức đó theo quy định hiện hành của pháp luật.
  - b. Cổ đông là tổ chức nêu tại điểm a khoản này có thể cử người khác có đủ năng lực pháp luật và năng lực hành vi dân sự làm đại diện tại Công ty.

## Điều lệ Công ty cổ phần Xăng dầu Dầu khí Phú Yên

- c. Cổ đông là cá nhân có thể cử người khác có đủ năng lực pháp luật và năng lực hành vi dân sự làm đại diện cho mình tại Công ty.
  - d. Các cổ đông có thể tự nhóm lại để cử một người đại diện. Trường hợp cử hoặc thay đổi người đại diện cho một nhóm cổ đông phải được sự chấp thuận của các cổ đông này bằng văn bản.
  - e. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông muốn thay đổi người đại diện phải có văn bản gửi lên HĐQT của Công ty.
  - f. Việc cử người làm đại diện tại Công ty phải được thực hiện bằng văn bản.
  - g. Người được cử làm đại diện tại các điểm b, c và d của khoản này không được quyền cử người khác làm đại diện thay.
3. Công ty không có cổ đông sáng lập.

### **Điều 22: Quyền của cổ đông**

Người nắm giữ cổ phần phổ thông có các quyền sau;

1. Được tham dự và phát biểu trong các cuộc họp ĐHĐCD và được thực hiện quyền biểu quyết trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền, mỗi cổ phần phổ thông có một phiếu biểu quyết.
2. Được nhận cổ tức với mức theo quyết định của ĐHĐCD.
3. Được ưu tiên mua cổ phần mới chào bán tương ứng với tỷ lệ cổ phần phổ thông của từng cổ đông trong Công ty.
4. Được tự do mua, bán, chuyển nhượng và thừa kế cổ phần theo quy định trong Điều lệ này và phù hợp với các quy định hiện hành của pháp luật.
5. Được xem xét, tra cứu, trích lục các thông tin trong danh sách cổ đông có quyền biểu quyết và yêu cầu sửa đổi, bổ sung các thông tin không chính xác.
6. Xem xét, tra cứu, trích lục hoặc sao chụp Điều lệ Công ty, sổ biên bản họp ĐHĐCD và các nghị quyết của ĐHĐCD.
7. Khi Công ty giải thể hoặc phá sản, được nhận một phần tài sản còn lại tương ứng với số cổ phần góp vốn vào Công ty, sau khi Công ty đã thực hiện đầy đủ các trách nhiệm đối với chủ nợ và cổ đông ưu đãi.
8. Được ủy quyền từng lần bằng văn bản cho người khác tham dự họp ĐHĐCD theo quy định của pháp luật. Người được ủy quyền tham dự không được ủy quyền lại cho người thứ ba.
9. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 7% tổng số cổ phần phổ thông của Công ty trong thời hạn liên tục từ 6 tháng trở lên có quyền đề cử hoặc ứng cử người vào HĐQT và BKS theo các quy định tương ứng tại khoản 3 Điều 38 và khoản 4 Điều 56 Điều lệ này.
10. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 5% tổng số cổ phần cổ phần phổ thông của Công ty trong thời hạn liên tục từ 6 tháng trở lên có các quyền sau:

Trang 17/54



M... A... T... T... U... D... M... S... L... D... M... S... U... T... H... D... T...  
M... A... T... T... U... D... M... S... L... D... M... S... U... T... H... D... T...

## Điều lệ Công ty cổ phần Xăng dầu Dầu khí Phú Yên

- a. Yêu cầu triệu tập họp ĐHĐCĐ bất thường trong các trường hợp sau đây:
- HĐQT vi phạm nghiêm trọng quyền của cổ đông, nghĩa vụ của người quản lý hoặc ra quyết định vượt quá thẩm quyền được giao;
  - Nhiệm kỳ của HĐQT vượt quá 6 tháng mà HĐQT mới chưa được bầu thay thế.
- Yêu cầu triệu tập họp ĐHĐCĐ phải được lập bằng văn bản và phải có họ, tên, địa chỉ thường trú, số Giấy chứng minh nhân dân, Hộ chiếu hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp đối với cổ đông là cá nhân; tên, địa chỉ thường trú, quốc tịch, số quyết định thành lập hoặc số đăng ký kinh doanh đối với cổ đông là tổ chức; số cổ phần và thời điểm đăng ký cổ phần của từng cổ đông, tổng số cổ phần của cả nhóm cổ đông và tỷ lệ sở hữu trong tổng số cổ phần của Công ty, căn cứ và lý do yêu cầu triệu tập họp ĐHĐCĐ. Kèm theo yêu cầu phải có các tài liệu, chứng cứ về các vi phạm của HĐQT, mức độ vi phạm hoặc về quyết định vượt quá thẩm quyền.
- b. Xem xét và trích lục sổ biên bản và các nghị quyết của HĐQT, báo cáo tài chính giữa năm và hàng năm theo mẫu của hệ thống kế toán Việt Nam và các báo cáo của BKS;
- c. Yêu cầu BKS kiểm tra từng vấn đề cụ thể liên quan đến quản lý, điều hành hoạt động của Công ty khi xét thấy cần thiết. Yêu cầu phải bằng văn bản; phải có họ, tên, địa chỉ thường trú, quốc tịch, số Giấy chứng minh nhân dân, Hộ chiếu hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác đối với cổ đông là cá nhân; tên, địa chỉ thường trú, quốc tịch, số quyết định thành lập hoặc số đăng ký kinh doanh đối với cổ đông là tổ chức; số lượng cổ phần và thời điểm đăng ký cổ phần của từng cổ đông, tổng số cổ phần của cả nhóm cổ đông và tỷ lệ sở hữu trong tổng số cổ phần của Công ty; vấn đề cần kiểm tra, mục đích kiểm tra.

11. Khi thực hiện chức năng và nhiệm vụ của mình, HĐQT tuân thủ đúng quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty và quyết định của ĐHĐCĐ. Trong trường hợp quyết định do HĐQT thông qua trái với quy định của pháp luật hoặc Điều lệ Công ty gây thiệt hại cho Công ty thì các thành viên chấp thuận thông qua quyết định đó phải cùng liên đới chịu trách nhiệm cá nhân về quyết định đó và phải đền bù thiệt hại cho Công ty; thành viên phản đối thông qua quyết định nói trên được miễn trừ trách nhiệm. Trong trường hợp này, cổ đông sở hữu cổ phần của Công ty liên tục trong thời hạn ít nhất một năm có quyền yêu cầu HĐQT đình chỉ thực hiện quyết định nói trên.

## **Điều 23: Nghĩa vụ của các cổ đông**

1. Thanh toán đủ số cổ phần cam kết mua theo quy định; chịu trách nhiệm về các khoản nợ và nghĩa vụ tài sản khác của Công ty trong phạm vi số vốn đã góp vào Công ty.

Không được rút vốn đã góp bằng cổ phần phô thông ra khỏi Công ty dưới mọi hình thức, trừ trường hợp được Công ty hoặc người khác mua lại cổ phần. Trường hợp có cổ đông rút một phần hoặc toàn bộ vốn cổ phần đã góp trái với quy định tại khoản này thì thành viên HĐQT và Giám đốc Công ty phải cùng liên đới chịu trách nhiệm về các khoản nợ và nghĩa vụ tài sản khác của Công ty trong phạm vi giá trị cổ phần đã bị rút.

2. Tuân thủ Điều lệ và Quy chế quản lý nội bộ của Công ty.

3. Chấp hành quyết định của ĐHĐCĐ, HĐQT.
4. Thanh toán tiền mua cổ phần đã đăng ký mua theo quy định.
5. Cung cấp địa chỉ chính xác khi mua cổ phần.
6. Thực hiện các nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật hiện hành và Điều lệ.
7. Cổ đông phổ thông phải chịu trách nhiệm cá nhân khi nhân danh Công ty dưới mọi hình thức để thực hiện một trong các hành vi sau đây:
  - a. Vi phạm pháp luật;
  - b. Tiến hành kinh doanh và các giao dịch khác để tư lợi hoặc phục vụ lợi ích của tổ chức, cá nhân khác;
  - c. Thanh toán các khoản nợ chưa đến hạn trước nguy cơ tài chính có thể xảy ra đối với Công ty.

## **MỤC II: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**

### **Điều 24: Quy định chung về Đại hội đồng cổ đông**

1. ĐHĐCĐ là cơ quan quyết định cao nhất của Công ty, hoạt động thông qua cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên, ĐHĐCĐ bất thường và thông qua việc lấy ý kiến bằng văn bản. Địa điểm họp ĐHĐCĐ phải ở trên lãnh thổ Việt Nam.
2. Các cuộc họp ĐHĐCĐ phải có đủ số lượng cổ đông tham dự tối thiểu theo quy định tại khoản 7 Điều 28 của Điều lệ này.

### **Điều 25: Quyền và nhiệm vụ của Đại hội đồng cổ đông**

1. ĐHĐCĐ thường niên có quyền thảo luận và thông qua:
  - a. Báo cáo tài chính kiểm toán hàng năm;
  - b. Báo cáo của BKS;
  - c. Báo cáo của HĐQT;
  - d. Kế hoạch phát triển ngắn hạn và dài hạn của Công ty.
2. ĐHĐCĐ thường niên và bất thường thông qua quyết định bằng văn bản về các vấn đề sau:
  - a. Thông qua báo cáo tài chính hàng năm;
  - b. Mức cổ tức thanh toán hàng năm cho mỗi loại cổ phần phù hợp với Luật Doanh nghiệp và các quyền gắn liền với loại cổ phần đó. Mức cổ tức này không cao hơn mức mà HĐQT đề nghị sau khi đã tham khảo ý kiến các cổ đông tại ĐHĐCĐ;
  - c. Số lượng thành viên của HĐQT;
  - d. Lựa chọn công ty kiểm toán;
  - e. Bầu, bãi miễn và thay thế thành viên HĐQT và BKS và phê chuẩn việc HĐQT bổ nhiệm Giám đốc;

## Điều lệ Công ty cổ phần Xăng dầu Dầu khí Phú Yên

- f. Tổng số tiền thù lao của các thành viên HĐQT và Báo cáo tiền thù lao của HĐQT;
  - g. Bổ sung và sửa đổi Điều lệ Công ty;
  - h. Loại cổ phần và số lượng cổ phần mới sẽ được phát hành cho mỗi loại cổ phần;
  - i. Chia, tách, hợp nhất, sáp nhập hoặc chuyển đổi Công ty;
  - j. Tổ chức lại và giải thể (thanh lý) Công ty và chỉ định người thanh lý;
  - k. Kiểm tra và xử lý các vi phạm của HĐQT hoặc BKS gây thiệt hại cho Công ty và các cổ đông của Công ty;
  - l. Quyết định đầu tư hoặc giao dịch bán tài sản Công ty hoặc chi nhánh hoặc giao dịch mua có giá trị từ 50% trở lên tổng giá trị tài sản của Công ty và các chi nhánh của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất;
  - m. Công ty mua lại hơn 10% một loại cổ phần phát hành;
  - n. Việc Giám đốc đồng thời làm Chủ tịch HĐQT;
  - o. Công ty hoặc các chi nhánh của Công ty ký kết hợp đồng với những người được quy định tại Khoản 1 Điều 120 của Luật Doanh nghiệp với giá trị bằng hoặc lớn hơn 20% tổng giá trị tài sản của Công ty và các chi nhánh của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất;
  - p. Các vấn đề khác theo quy định của Điều lệ này và các quy chế khác của Công ty;
3. Cổ đông không được tham gia bỏ phiếu trong các trường hợp sau đây:
- a. Các hợp đồng quy định tại khoản 2 Điều này khi cổ đông đó hoặc người có liên quan tới cổ đông đó là một bên của hợp đồng;
  - b. Việc mua cổ phần của cổ đông đó hoặc của người có liên quan tới cổ đông đó.
4. Tất cả các nghị quyết và các vấn đề đã được đưa vào chương trình họp phải được đưa ra thảo luận và biểu quyết tại ĐHĐCD.

## **Điều 26: Đại hội đồng cổ đông thường niên**

1. Đại hội cổ đông thường niên được tổ chức mỗi năm một lần. ĐHĐCD phải họp thường niên trong thời hạn bốn tháng, kể từ ngày kết thúc năm tài chính.
2. HĐQT tổ chức triệu tập họp ĐHĐCD thường niên và lựa chọn địa điểm phù hợp. ĐHĐCD thường niên quyết định những vấn đề theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty, đặc biệt thông qua các báo cáo tài chính hàng năm và ngân sách tài chính cho năm tài chính tiếp theo. Các kiểm toán viên độc lập được mời tham dự đại hội để tư vấn cho việc thông qua các báo cáo tài chính hàng năm.

## **Điều 27: Đại hội đồng cổ đông bất thường**

1. HĐQT phải triệu tập họp bất thường ĐHĐCD trong các trường hợp sau:
  - a. HĐQT xét thấy cần thiết vì lợi ích của Công ty;



Nguyễn Anh Toàn Trần Văn Đa Nguyễn Thái Định Nguyễn Văn Luân Hoàng Đình Tùng

## Điều lệ Công ty cổ phần Xăng dầu Đầu khí Phú Yên

- b. Bảng cân đối kế toán hàng năm, các báo cáo quý hoặc nửa năm hoặc báo cáo kiểm toán của năm tài chính phản ánh vốn điều lệ đã bị mất một nửa;
  - c. Số thành viên HĐQT còn lại ít hơn số thành viên theo quy định của pháp luật hoặc giảm quá 1/3 so với quy định tại Điều lệ;
  - d. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại khoản 10 Điều 22 của Điều lệ này yêu cầu triệu tập ĐHĐCD bằng một văn bản kiến nghị. Văn bản kiến nghị triệu tập phải nêu rõ lý do và mục đích cuộc họp, có chữ ký của các cổ đông liên quan (văn bản kiến nghị có thể lập thành nhiều bản để có đủ chữ ký của tất cả các cổ đông có liên quan).
  - e. BKS yêu cầu triệu tập cuộc họp nếu BKS có lý do tin tưởng rằng các thành viên HĐQT hoặc cán bộ quản lý cấp cao vi phạm nghiêm trọng các nghĩa vụ của họ theo Điều 119 Luật Doanh nghiệp hoặc HĐQT hành động hoặc có ý hành động ngoài phạm vi quyền hạn của mình;
  - f. Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật.
2. HĐQT phải triệu tập cuộc họp ĐHĐCD bất thường trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày số thành viên HĐQT còn lại như quy định tại điểm c khoản 1 Điều này hoặc nhận được yêu cầu quy định tại điểm d, e khoản 1 Điều này.
  3. Trường hợp HĐQT không triệu tập họp ĐHĐCD theo quy định tại khoản 2 Điều này thì trong thời hạn ba mươi ngày tiếp theo, BKS thay thế HĐQT triệu tập họp ĐHĐCD theo quy định.
  4. Trường hợp BKS không triệu tập họp ĐHĐCD theo quy định tại khoản 3 Điều này thì cổ đông hoặc nhóm cổ đông có yêu cầu quy định tại điểm d khoản 1 Điều này có quyền thay thế HĐQT, BKS triệu tập họp ĐHĐCD theo quy định.

## **Điều 28: Triệu tập Đại hội đồng cổ đông, chương trình họp và thông báo**

1. Người triệu tập họp ĐHĐCD phải gửi thông báo mời họp đến tất cả cổ đông có quyền dự họp chậm nhất bảy ngày làm việc trước ngày khai mạc. Thông báo được gửi bằng phương thức bảo đảm đến được địa chỉ đã đăng ký của cổ đông.
2. Người triệu tập ĐHĐCD phải thực hiện những nhiệm vụ sau đây:
  - a. Lập danh sách các cổ đông có quyền dự họp và biểu quyết trong vòng 30 ngày trước ngày bắt đầu tiến hành ĐHĐCD; chuẩn bị chương trình, nội dung, các tài liệu phù hợp với pháp luật và quy định của Công ty;
  - b. Xác định thời gian và địa điểm đại hội;
  - c. Thông báo cho tất cả các cổ đông về việc tiến hành ĐHĐCD.
3. Thông báo họp ĐHĐCD phải bao gồm chương trình họp và các thông tin liên quan về các vấn đề sẽ được thảo luận và biểu quyết tại đại hội. Đối với các cổ đông đã thực hiện việc lưu ký cổ phiếu, thông báo họp ĐHĐCD có thể được gửi đến tổ chức lưu ký, đồng thời công bố trên phương tiện thông tin của Sở Giao dịch Chứng khoán, trên website của Công ty, 01 tờ báo trung ương hoặc 01 tờ báo địa phương tới Công ty

Trang 21/54

## Điều lệ Công ty cổ phần Xăng dầu Dầu khí Phú Yên

đóng trụ sở chính. Đối với các cổ đông chưa thực hiện việc lưu ký cổ phiếu, thông báo họp ĐHĐCD có thể được gửi cho cổ đông bằng cách chuyển tận tay hoặc gửi qua bưu điện bằng phương thức bảo đảm tới địa chỉ đã đăng ký của cổ đông, hoặc tới địa chỉ do cổ đông đó cung cấp để phục vụ việc gửi thông tin. Trường hợp cổ đông đã thông báo cho Công ty bằng văn bản về số fax hoặc địa chỉ thư điện tử, thông báo họp ĐHĐCD có thể được gửi tới số fax hoặc địa chỉ thư điện tử đó. Trường hợp cổ đông là người làm việc trong Công ty, thông báo có thể đựng trong phong bì dán kín gửi tận tay họ tại nơi làm việc. Thông báo họp ĐHĐCD phải được gửi trước ít nhất mười lăm ngày trước ngày họp ĐHĐCD, (tính từ ngày mà thông báo được gửi hoặc chuyển đi một cách hợp lệ, được trả cước phí hoặc được bỏ vào hòm thư). Trường hợp Công ty có website, thông báo họp ĐHĐCD phải được công bố trên website của Công ty đồng thời với việc gửi thông báo cho các cổ đông.

4. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông được đề cập tại khoản 10 Điều 22 của Điều lệ này có quyền đề xuất các vấn đề đưa vào chương trình họp ĐHĐCD. Đề xuất phải được làm bằng văn bản và phải được gửi cho Công ty ít nhất ba ngày làm việc trước ngày khai mạc ĐHĐCD. Đề xuất phải bao gồm họ và tên cổ đông, số lượng và loại cổ phần người đó nắm giữ, và nội dung đề nghị đưa vào chương trình họp.
5. Người triệu tập họp ĐHĐCD có quyền từ chối những đề xuất liên quan đến Khoản 4 của Điều này trong các trường hợp sau:
  - a. Đề xuất được gửi đến không đúng thời hạn hoặc không đủ, không đúng nội dung;
  - b. Vào thời điểm đề xuất, cổ đông hoặc nhóm cổ đông không có đủ ít nhất 5% cổ phần phổ thông trong thời gian liên tục ít nhất sáu tháng;
  - c. Vấn đề đề xuất không thuộc phạm vi thẩm quyền của ĐHĐCD bàn bạc và thông qua.
6. HĐQT phải chuẩn bị dự thảo nghị quyết cho từng vấn đề trong chương trình họp.
7. Cuộc họp ĐHĐCD được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện ít nhất 65% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết. Trường hợp cuộc họp lần thứ nhất không đủ điều kiện tiến hành theo quy định thì được triệu tập họp lần thứ hai trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất. Cuộc họp của ĐHĐCD lần thứ hai được tiến hành khi có ngày dự định họp lần thứ nhất. Cuộc họp của ĐHĐCD lần thứ hai được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện cho ít nhất 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết. Trường hợp cuộc họp triệu tập lần thứ hai không đủ điều kiện tiến hành thì được triệu tập họp lần thứ ba trong thời hạn 20 ngày, kể từ ngày dự định họp lần thứ hai. Trong trường hợp này, cuộc họp của ĐHĐCD được tiến hành không phụ thuộc vào số cổ đông dự họp và tỷ lệ số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông dự họp.
8. Theo đề nghị Chủ tọa ĐHĐCD có quyền thay đổi chương trình họp đã được gửi kèm theo thông báo mời họp theo quy định tại khoản 3 Điều này.

### **Điều 29: Thủ thức tiến hành họp và biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông**

Điều lệ Công ty cổ phần Xăng dầu Dầu khí Phú Yên

1. Vào ngày tổ chức ĐHĐCĐ, Công ty phải thực hiện thủ tục đăng ký cổ đông và phải thực hiện việc đăng ký cho đến khi các cổ đông có quyền dự họp có mặt đăng ký hết.
2. Khi tiến hành đăng ký cổ đông, Công ty sẽ cấp cho từng cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền có quyền biểu quyết một thẻ biểu quyết, trên đó có ghi số đăng ký, họ và tên của cổ đông, họ và tên đại diện được ủy quyền và số phiếu biểu quyết của cổ đông đó. Khi tiến hành biểu quyết tại đại hội, số thẻ ủng hộ nghị quyết được thu trước, số thẻ phản đối nghị quyết được thu sau, cuối cùng đếm tổng số phiếu tán thành hay phản đối để quyết định. Tổng số phiếu ủng hộ, phản đối từng vấn đề hoặc bỏ phiếu trắng, sẽ được chủ tọa thông báo ngay sau khi tiến hành biểu quyết vấn đề đó. Đại hội sẽ tự chọn trong số đại biểu những người chịu trách nhiệm kiêm phiếu hoặc giám sát kiêm phiếu và nếu đại hội không chọn thì Chủ tọa sẽ chọn những người đó. Số thành viên của ban kiêm phiếu không quá ba người.
3. Cổ đông đến dự ĐHĐCĐ muộn có quyền đăng ký ngay và sau đó có quyền tham gia và biểu quyết ngay tại đại hội. Chủ tọa không có trách nhiệm dừng đại hội để cho cổ đông đến muộn đăng ký và hiệu lực của các đợt biểu quyết đã tiến hành trước khi cổ đông đến muộn tham dự sẽ không bị ảnh hưởng.
4. ĐHĐCĐ sẽ do Chủ tịch HĐQT chủ trì, trường hợp Chủ tịch HĐQT vắng mặt thì Phó Chủ tịch HĐQT hoặc là người được ĐHĐCĐ bầu ra sẽ chủ trì. Trường hợp không ai trong số họ có thể chủ trì đại hội, thành viên HĐQT chức vụ cao nhất có mặt sẽ tổ chức họp để bầu ra Chủ tọa của ĐHĐCĐ, Chủ tọa không nhất thiết phải là thành viên HĐQT. Chủ tịch, Phó Chủ tịch hoặc Chủ tọa được ĐHĐCĐ bầu ra để cử một thư ký để lập biên bản đại hội. Trường hợp bầu Chủ tọa, tên Chủ tọa được đề cử và số phiếu bầu cho Chủ tọa phải được công bố.
5. Quyết định của Chủ tọa về trình tự, thủ tục hoặc các sự kiện phát sinh ngoài chương trình của ĐHĐCĐ sẽ mang tính phán quyết cao nhất.
6. Chủ tọa ĐHĐCĐ có thể hoãn họp đại hội ngay cả trong trường hợp đã có đủ số đại biểu cần thiết đến một thời điểm khác và tại một địa điểm do chủ tọa quyết định mà không cần lấy ý kiến của đại hội nếu nhận thấy rằng (a) các thành viên tham dự không thể có chỗ ngồi thuận tiện ở địa điểm tổ chức đại hội, (b) hành vi của những người có mặt làm mất trật tự hoặc có khả năng làm mất trật tự của cuộc họp hoặc (c) sự trì hoãn là cần thiết để các công việc của đại hội được tiến hành một cách hợp lệ. Ngoài ra, Chủ tọa đại hội có thể hoãn đại hội khi có sự nhất trí hoặc yêu cầu của ĐHĐCĐ đã có đủ số lượng đại biểu dự họp cần thiết. Thời gian hoãn tối đa không quá ba ngày kể từ ngày dự định khai mạc đại hội. Đại hội họp lại sẽ chỉ xem xét các công việc lẽ ra đã được giải quyết hợp pháp tại đại hội bị trì hoãn trước đó.
7. Trường hợp chủ tọa hoãn hoặc tạm dừng đại hội trái với quy định tại khoản Điều 1: Điều này, ĐHĐCĐ bầu một người khác trong số những thành viên tham dự để thay thế chủ tọa điều hành cuộc họp cho đến lúc kết thúc và hiệu lực các biểu quyết tại cuộc họp đó không bị ảnh hưởng.

1408  
G.T.  
PHÙ  
GD  
UK  
ÚY  
OA

## Điều lệ Công ty cổ phần Xăng dầu Dầu khí Phú Yên

8. Chủ tọa của đại hội hoặc Thư ký đại hội có thể tiến hành các hoạt động mà họ thấy cần thiết để điều khiển ĐHĐCD một cách hợp lệ và có trật tự; hoặc để đại hội phản ánh được mong muốn của đa số tham dự.
9. HĐQT có thể yêu cầu các cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền tham dự ĐHĐCD chịu sự kiểm tra hoặc các biện pháp an ninh mà HĐQT cho là thích hợp. Trường hợp có cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền không chịu tuân thủ những quy định về kiểm tra hoặc các biện pháp an ninh nói trên, HĐQT sau khi xem xét một cách cẩn trọng có thể từ chối hoặc trực xuất cổ đông hoặc đại diện nói trên tham gia Đại hội.
10. HĐQT, sau khi xem xét một cách cẩn trọng, có thể tiến hành các biện pháp được HĐQT cho là thích hợp để:
  - a. Điều chỉnh số người có mặt tại địa điểm chính họp ĐHĐCD;
  - b. Bảo đảm an toàn cho mọi người có mặt tại địa điểm đó;
  - c. Tạo điều kiện cho cổ đông tham dự (hoặc tiếp tục tham dự) đại hội.HĐQT có toàn quyền thay đổi những biện pháp nêu trên và áp dụng tất cả các biện pháp nếu HĐQT thấy cần thiết. Các biện pháp áp dụng có thể là cắp giấy vào cửa hoặc sử dụng những hình thức lựa chọn khác.
11. Trong trường hợp tại đại hội có áp dụng các biện pháp nói trên, HĐQT khi xác định địa điểm đại hội có thể:
  - a. Thông báo rằng đại hội sẽ được tiến hành tại địa điểm ghi trong thông báo và chủ tọa đại hội sẽ có mặt tại đó ("Địa điểm chính của đại hội;")
  - b. Bố trí, tổ chức để những cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền không dự họp được theo điều khoản này hoặc những người muốn tham gia ở địa điểm khác với Địa điểm chính của đại hội có thể đồng thời tham dự đại hội;Thông báo về việc tổ chức đại hội không cần nêu chi tiết những biện pháp tổ chức theo điều khoản này.
12. Trong Điều lệ này (trừ khi hoàn cảnh yêu cầu khác), mọi cổ đông sẽ được coi là tham gia đại hội ở Địa điểm chính của đại hội

Hàng năm Công ty phải tổ chức ĐHĐCD ít nhất một lần. ĐHĐCD thường niên không được tổ chức dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản.

### **Điều 30: Chi phí tổ chức Đại hội đồng cổ đông**

Tất cả chi phí cần thiết để triệu tập và tiến hành ĐHĐCD sẽ do Công ty chi trả; các chi phí mang tính cá nhân như chi phí đi lại, ăn ở do cổ đông tự trang trải.

### **Điều 31: Quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông**

1. Cổ đông là cá nhân, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức trực tiếp hoặc ủy quyền bằng văn bản cho một người khác dự họp ĐHĐCD. Cổ đông là tổ chức có quyền cử một hoặc một số người đại diện theo ủy quyền thực hiện các quyền cổ đông của mình theo quy định của pháp luật; trường hợp có nhiều hơn một người đại

Trang 24/54

## Điều lệ Công ty cổ phần Xăng dầu Dầu khí Phú Yên

diện theo ủy quyền được cử thì phải xác định cụ thể số cổ phần và số phiếu bầu của mỗi người đại diện. Việc cử, chấm dứt hoặc thay đổi người đại diện theo ủy quyền phải được thông báo bằng văn bản đến công ty trong thời hạn sớm nhất. Trường hợp cổ đông là tổ chức không có người đại diện theo ủy quyền theo quy định trên thì ủy quyền người khác dự họp ĐHĐCĐ.

2. Việc ủy quyền cho người đại diện dự họp ĐHĐCĐ phải lập thành văn bản theo mẫu của Công ty và phải có chữ ký theo quy định sau đây:
  - a. Trường hợp cổ đông là cá nhân là người quỷ quyền thì phải có chữ ký của cổ đông đó và người được ủy quyền dự họp;
  - b. Trường hợp người đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức là người ủy quyền thì phải có chữ ký của người đại diện theo ủy quyền, người đại diện theo pháp luật của cổ đông và người được ủy quyền dự họp;
  - c. Trong trường hợp khác thì phải vừa có chữ ký của người đại diện theo pháp luật của cổ đông và người được ủy quyền dự họp.

Người được ủy quyền dự họp ĐHCĐ phải nộp văn bản ủy quyền trước khi vào phòng họp.

3. Trường hợp luật sư thay mặt cho người ủy quyền ký giấy chỉ định đại diện, việc chỉ định đại diện trong trường hợp này chỉ được coi là có hiệu lực nếu giấy chỉ định đại diện đó được xuất trình cùng với thư ủy quyền cho luật sư hoặc bản sao hợp lệ của thư ủy quyền đó (nếu trước đó chưa đăng ký với Công ty).
4. Trừ trường hợp quy định tại khoản 3 Điều này, phiếu biểu quyết của người được ủy quyền dự họp trong phạm vi ủy quyền vẫn có hiệu lực khi có một trong các trường hợp sau đây:
  5. Người ủy quyền đã chết, bị hạn chế năng lực hành vi dân sự hoặc bị mất năng lực hành vi dân sự;
    - a. Người ủy quyền đã hủy bỏ việc chỉ định ủy quyền;
    - b. Người ủy quyền đã hủy bỏ thẩm quyền của người thực hiện việc ủy quyền.

Điều khoản này sẽ không áp dụng trong trường hợp Công ty nhận được thông báo bằng văn bản về một trong các sự kiện trên bốn mươi tám giờ trước giờ khai mạc cuộc họp của ĐHĐCĐ hoặc trước khi cuộc họp được triệu tập lại.

### **Điều 32: Thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông**

1. Quyết định của ĐHĐCĐ được thông qua tại cuộc họp khi có đủ các điều kiện sau:
  - a. Được số cổ đông đại diện ít nhất là 65% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp chấp thuận;
  - b. Đối với quyết định về loại cổ phần và số lượng cổ phần được quyền chào bán của từng loại; sửa đổi, bổ sung Điều lệ của Công ty; tổ chức lại, giải thể Công ty; bán hơn 50% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty

## Điều lệ Công ty cổ phần Xăng dầu Dầu khí Phú Yên

thì phải được số cổ đông đại diện ít nhất 75% tổng số phiếu bầu quyết của tất cả cổ đông dự họp chấp thuận.

- c. Việc biểu quyết bầu mới thành viên HĐQT và BKS phải thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu, theo đó mỗi cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với số cổ phần sở hữu nhân (x) với số thành viên được bầu của HĐQT và thành viên BKS. Cổ đông có quyền dồn hết tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên. Thành viên HĐQT và thành viên BKS trúng cử sẽ được lựa chọn lần lượt theo thứ tự từ những người có tổng số phiếu bầu cao nhất trở xuống cho đến khi đủ số lượng thành viên HĐQT và thành viên BKS cần bầu. Người trúng cử thành viên HĐQT hoặc thành viên BKS được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên quy định tại Điều lệ Công ty. Trường hợp có từ hai ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho thành viên cuối cùng của HĐQT hoặc BKS thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau hoặc lựa chọn theo tiêu chí quy chế bầu cử hoặc Điều lệ Công ty.
2. Các quyết định được thông qua tại cuộc họp ĐHĐCD với số cổ đông trực tiếp và quyền tham dự đại diện 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết là hợp pháp và có hiệu lực ngay cả khi trình tự và thủ tục triệu tập, nội dung chương trình họp và thể thức tiến hành họp không được thực hiện đúng như quy định.
3. Quyết định hợp lệ của ĐHĐCD có hiệu lực thi hành đối với tất cả các cổ đông vắng mặt hay bất đồng ý kiến.

### **Điều 33: Thông qua quyết định dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản**

1. Đại hội đồng cổ đông thông qua các quyết định thuộc thẩm quyền bằng hình thức biểu quyết tại cuộc họp hoặc lấy ý kiến bằng văn bản. Các quyết định của Đại hội đồng cổ đông về tất cả các vấn đề thuộc thẩm quyền đều có thể được thông qua bằng hình thức lấy ý kiến bằng văn bản.
2. Trường hợp thông qua quyết định dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản thì quyết định của ĐHĐCD được thông qua khi có số cổ đông đại diện cho ít nhất 75% tổng số phiếu biểu quyết chấp thuận và được thực hiện theo các thủ tục quy định tại khoản 3 của Điều này.
3. HĐQT phải chuẩn bị lấy ý kiến, dự thảo quyết định của ĐHĐCD và các tài liệu giải trình dự thảo quyết định. Phiếu lấy ý kiến kèm theo dự thảo quyết định và tài liệu giải trình phải được gửi bằng phương thức bảo đảm nếu đến được địa chỉ thường trú của từng cổ đông;
4. Phiếu lấy ý kiến phải có các nội dung chủ yếu sau đây:
  - a. Tên, địa chỉ trụ sở chính, số và ngày cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, nơi đăng ký kinh doanh của Công ty;
  - b. Mục đích lấy ý kiến;
  - c. Họ, tên, địa chỉ thường trú, quốc tịch, số Giấy chứng minh nhân dân, Hộ chiếu hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác của cổ đông là cá nhân; tên, địa chỉ

### Điều lệ Công ty cổ phần Xăng dầu Dầu khí Phú Yên

- thường trú, quốc tịch, số quyết định thành lập hoặc số đăng ký kinh doanh của cổ đông hoặc đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức; số lượng cổ phần của từng loại và số phiếu biểu quyết của cổ đông;
- d. Vấn đề cần lấy ý kiến để thông qua quyết định;
  - e. Phương án biểu quyết bao gồm tán thành, không tán thành và không có ý kiến;
  - f. Thời hạn phải gửi về công ty phiếu lấy ý kiến đã được trả lời;
  - g. Họ, tên, chữ ký của Chủ tịch HĐQT và người đại diện thay pháp luật của Công ty;
5. Phiếu lấy ý kiến đã được trả lời phải có chữ ký của cổ đông là cá nhân, của người đại diện theo ủy quyền hoặc người đại diện theo pháp luật của cổ đông là tổ chức.
6. HĐQT kiểm phiếu và lập biên bản kiểm phiếu dưới sự chứng kiến của BKS hoặc của cổ đông không nắm giữ chức vụ quản lý Công ty. Biên bản kiểm phiếu phải có các nội dung chủ yếu sau đây:
- a. Tên, địa chỉ trụ sở chính, số và ngày cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, nơi đăng ký kinh doanh;
  - b. Mục đích và các vấn đề cần lấy ý kiến để thông qua quyết định;
  - c. Số cổ đông với tổng số phiếu biểu quyết đã tham gia biểu quyết, trong đó phân biệt số phiếu biểu quyết hợp lệ và số phiếu quyết không hợp lệ, kèm theo phụ lục danh sách cổ đông tham gia biểu quyết;
  - d. Tổng số phiếu tán thành, không tán thành và không có ý kiến đối với từng vấn đề;
  - e. Các quyết định đã được thông qua;
  - f. Họ, tên, chữ ký của Chủ tịch HĐQT, người đại diện theo pháp luật của Công ty và của người giám sát kiểm phiếu.

Các thành viên HĐQT và người giám sát kiểm phiếu phải liên đới chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của biên bản kiểm phiếu; liên đới chịu trách nhiệm về các thiệt hại phát sinh từ các quyết định được thông qua do kiểm phiếu không trung thực, không chính xác;

7. Biên bản kết quả kiểm phiếu phải được gửi đến các cổ đông trong thời gian mười lăm ngày, kể từ ngày kết thúc kiểm phiếu;
8. Phiếu lấy ý kiến đã được trả lời, biên bản kiểm phiếu, toàn văn nghị quyết đã được thông qua và tài liệu có liên quan gửi kèm theo phiếu lấy ý kiến đều phải được lưu giữ tại trụ sở chính của Công ty;
9. Quyết định được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản theo quy định tại khoản 1 của Điều này có giá trị như quyết định được thông qua tại cuộc họp ĐHĐCĐ.

### **Điều 34: Thay đổi các quyền**

## Điều lệ Công ty cổ phần Xăng dầu Dầu khí Phú Yên

1. Các quyết định của ĐHĐCD về việc thay đổi hoặc hủy bỏ các quyền đặc biệt gắn liền với từng loại cổ phần sẽ chỉ được thông qua khi có sự nhất trí bằng văn bản của những người nắm giữ ít nhất 75% quyền biểu quyết của cổ phần đã phát hành loại đó.
2. Việc tổ chức một cuộc họp như trên chỉ có giá trị khi có tối thiểu hai cổ đông (hoặc đại diện được ủy quyền của họ) và nắm giữ tối thiểu một phần ba giá trị mệnh giá của các cổ phần loại đó đã phát hành. Trường hợp không có đủ số đại biểu như nêu trên thì sẽ tổ chức họp lại trong vòng ba mươi ngày sau đó và những người nắm giữ cổ phần thuộc loại đó (không phụ thuộc vào số lượng người và số cổ phần) có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền đều được coi là đủ số lượng đại biểu yêu cầu. Tại các cuộc họp riêng biệt nêu trên, những người nắm giữ cổ phần thuộc loại đó có mặt trực tiếp hoặc qua người đại diện đều có thể yêu cầu bỏ phiếu kín và mỗi người khi bỏ phiếu kín đều có một lá phiếu cho mỗi cổ phần sở hữu thuộc loại đó.
3. Thủ tục tiến hành các cuộc họp riêng biệt như vậy được thực hiện tương tự với các quy định tại Điều lệ này.
4. Trừ khi các điều khoản phát hành cổ phần quy định khác, các quyền đặc biệt gắn liền với các loại cổ phần có quyền ưu đãi đối với một số hoặc tất cả các vấn đề liên quan đến chia sẻ lợi nhuận hoặc tài sản của Công ty sẽ không bị thay đổi khi Công ty phát hành thêm các cổ phần cùng loại.

### **Điều 35: Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông**

1. Cuộc họp ĐHĐCD phải được ghi vào sổ biên bản của Công ty. Biên bản họp phải có các nội dung chủ yếu sau:
  - a. Thời gian và địa điểm họp ĐHĐCD;
  - b. Chương trình làm việc;
  - c. Chủ tọa và thư ký;
  - d. Tóm tắt các ý kiến phát biểu tại ĐHĐCD;
  - e. Các vấn đề cần thảo luận và biểu quyết tại ĐHĐCD; số phiếu chấp thuận, số phiếu chống và số phiếu trắng; các vấn đề đã được thông qua;
  - f. Tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp;
  - g. Tổng số phiếu biểu quyết đối với từng vấn đề biểu quyết;
  - h. Họ tên, chữ ký của chủ tọa và thư ký.
2. Chủ tọa và thư ký cuộc họp phải chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực của nội dung biên bản.
3. Biên bản họp ĐHĐCD phải làm xong và thông qua trước khi bế mạc cuộc họp.
4. Biên bản họp ĐHĐCD phải được gửi đến tất cả các cổ đông trong thời hạn mười lăm ngày, kể từ ngày bế mạc cuộc họp. Biên bản ĐHĐCD được coi là bằng chứng xác thực về những công việc đã được tiến hành tại ĐHĐCD trừ khi có ý kiến phản đối về

## Điều lệ Công ty cổ phần Xăng dầu Dầu khí Phú Yên

nội dung biên bản được đưa ra theo đúng thủ tục quy định trong vòng mười ngày kể từ khi gửi biên bản.

5. Biên bản họp ĐHĐCĐ, phụ lục danh sách cổ đông đăng ký dự họp, toàn văn Nghị quyết đã được thông qua và tài liệu có liên quan gửi kèm theo thông báo mời họp phải được lưu giữ tại trụ sở chính của Công ty.

### **Điều 36: Yêu cầu hủy bỏ quyết định của Đại hội đồng cổ đông**

Trong thời hạn 90 ngày, kể từ ngày nhận được quyết định của ĐHĐCĐ, cổ đông, thành viên HĐQT, Giám đốc và BKS có quyền yêu cầu toàn án xem xét, hủy bỏ quyết định của ĐHĐCĐ trong các trường hợp sau đây:

1. Trình tự và thủ tục triệu tập họp ĐHĐCĐ không thực hiện đúng theo quy định của bản Điều lệ này và Luật Doanh nghiệp;
2. Trình tự, thủ tục ra quyết định và nội dung quyết định vi phạm quy định của pháp luật hoặc Điều lệ này.

## **CHƯƠNG VI: TỔ CHỨC QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY**

### **MỤC I. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

#### **Điều 37: Quy định chung về Hội đồng quản trị**

HĐQT là cơ quan quản lý Công ty, có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định mọi vấn đề liên quan đến mục đích, quyền lợi của Công ty, trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ.

1. Số thành viên của HĐQT là 5 người. Tổng số thành viên HĐQT độc lập không điều hành phải chiếm ít nhất một phần ba tổng số thành viên HĐQT.
2. Tiêu chuẩn thành viên HĐQT:
  - a. Là cổ đông cá nhân hoặc đại diện của cổ đông tổ chức sở hữu ít nhất 5% tổng số cổ phần phổ thông hoặc người khác có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản lý kinh doanh hoặc trong ngành nghề kinh doanh chủ yếu của Công ty;
  - b. Có sức khỏe, có phẩm chất đạo đức tốt, trung thực liêm khiết, có hiểu biết luật pháp;
  - c. Có đủ năng lực hành vi dân sự, không thuộc đối tượng bị cấm quản lý doanh nghiệp theo quy định của Luật Doanh nghiệp.
3. Các cổ đông nắm giữ cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu tháng có quyền gộp số quyền biểu quyết của từng người lại với nhau để đề cử các ứng viên HĐQT. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 7% đến dưới 10% số cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu tháng được đề cử một thành viên; từ 10% đến dưới 30% được đề cử hai thành viên; từ 30% đến dưới 50% được đề cử ba thành viên; từ 50% đến dưới 65% được đề cử bốn thành viên và nếu từ 65% trở lên được đề cử đủ số ứng viên.

Trang 29/54



Nguyễn Anh Toàn Trần Văn Ba Nguyễn Thái Định Nguyễn Văn Luân Hoàng Đình Tùng

## Điều lệ Công ty cổ phần Xăng dầu Dầu khí Phú Yên

4. Trường hợp số lượng các ứng viên HĐQT thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết, HĐQT đương nhiệm có thể đề cử thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử theo một cơ chế do Công ty quy định. Cơ chế đề cử hay cách thức HĐQT đương nhiệm đề cử ứng cử viên HĐQT phải được công bố rõ ràng và phải được ĐHĐCD thông qua trước khi tiến hành đề cử.
5. Thành viên HĐQT không nhất thiết phải là người nắm giữ cổ phần của Công ty.

### **Điều 38: Nhiệm kỳ của Hội đồng quản trị**

1. Nhiệm kỳ của HĐQT là 5 năm. Nhiệm kỳ của các thành viên trong HĐQT là 5 năm và có thể được bầu lại với số lần không hạn chế.
2. Trong nhiệm kỳ, ĐHĐCD có thể bãi nhiệm và bầu bổ sung thành viên HĐQT thay thế.

### **Điều 39: Chủ tịch, Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị**

1. HĐQT lựa chọn trong số các thành viên của mình để bầu ra một Chủ tịch và một Phó Chủ tịch HĐQT nếu thấy cần thiết. Chủ tịch HĐQT có thể kiêm chức Giám đốc của Công ty. Trường hợp Chủ tịch HĐQT kiêm nhiệm chức Giám đốc phải được phê chuẩn hàng năm tại ĐHĐCD thường niên.
2. Chủ tịch HĐQT có các quyền và nhiệm vụ sau:
  - a. Lập chương trình, kế hoạch hoạt động của HĐQT;
  - b. Chuẩn bị hoặc tổ chức việc chuẩn bị chương trình, nội dung, tài liệu phục vụ cuộc họp; triệu tập và chủ tọa cuộc họp HĐQT;
  - c. Tổ chức việc thông qua quyết định của HĐQT;
  - d. Giám sát quá trình tổ chức thực hiện các quyết định của HĐQT;
  - e. Chủ tọa họp ĐHĐCD;
  - f. Trình báo cáo tài chính thường niên, báo cáo về tình hình chung của Công ty, báo cáo kiểm toán của kiểm toán viên và các báo cáo của HĐQT tại cuộc họp ĐHĐCD;
  - g. Các quyền và nhiệm vụ khác quy định tại Điều lệ này và theo Luật Doanh nghiệp.
3. Phó Chủ tịch có các quyền và nghĩa vụ như Chủ tịch trong trường hợp được Chủ tịch ủy quyền nhưng chỉ trong trường hợp Chủ tịch đã thông báo cho HĐQT rằng mình vắng mặt hoặc phải vắng mặt vì những lý do bất khả kháng hoặc mất khả năng thực hiện nhiệm vụ của mình. Trong trường hợp nêu trên Chủ tịch không chỉ định Phó Chủ tịch hành động như vậy, các thành viên còn lại của HĐQT sẽ chỉ định Phó Chủ tịch. Trường hợp cả Chủ tịch và Phó Chủ tịch tạm thời không thể thực hiện nhiệm vụ của họ vì lý do nào đó, HĐQT có thể bổ nhiệm một người khác trong số họ để thực hiện nhiệm vụ của Chủ tịch theo nguyên tắc đa số quá bán.
4. Chủ tịch HĐQT phải có trách nhiệm đảm bảo việc HĐQT gửi báo cáo tài chính hàng năm, báo cáo hoạt động của Công ty, báo cáo kiểm toán và báo cáo kiểm tra của HĐQT cho các cổ đông tại ĐHĐCD.

Trang 30/54

5. Trường hợp Chủ tịch và Phó Chủ tịch HĐQT từ chức hoặc bị bãi miễn vì bất cứ lý do nào thì HĐQT phải bầu người thay thế trong thời hạn 10 ngày.

#### **Điều 40: Quyền hạn và nhiệm vụ của Hội đồng quản trị**

1. Hoạt động kinh doanh và các công việc của Công ty phải chịu sự quản lý hoặc chỉ đạo thực hiện của HĐQT. HĐQT là cơ quan có đầy đủ quyền hạn để thực hiện tất cả các quyền nhân danh Công ty trừ những thẩm quyền thuộc về ĐHĐCD.
2. HĐQT có trách nhiệm giám sát Giám đốc và các cán bộ quản lý khác.
3. Quyền và nghĩa vụ của HĐQT do luật pháp, Điều lệ, các quy chế nội bộ của Công ty và quyết định của ĐHĐCD quy định. Cụ thể, HĐQT có những quyền hạn và nhiệm vụ sau:
  - a. Quyết định chiến lược, kế hoạch phát triển trung hạn và kế hoạch kinh doanh hàng năm của Công ty;
  - b. Kiến nghị loại cổ phần và tổng số cổ phần được quyền chào bán của từng loại;
  - c. Đề xuất việc phát hành trái phiếu, trái phiếu chuyển đổi thành cổ phiếu và các chứng quyền cho phép người sở hữu mua cổ phiếu theo mức giá định trước;
  - d. Quyết định chào bán cổ phần mới trong phạm vi số cổ phần được quyền chào bán của từng loại; quyết định huy động thêm vốn theo hình thức khác;
  - e. Quyết định giá chào bán cổ phiếu, trái phiếu và các chứng khoán chuyển đổi của Công ty;
  - f. Quyết định phương án đầu tư và dự án đầu tư có giá trị nhỏ hơn 50% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty;
  - g. Quyết định giải pháp phát triển thị trường, tiếp thị và công nghệ;
  - h. Bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức, ký hợp đồng, chấm dứt hợp đồng với Giám đốc, Phó Giám đốc, Kế toán trưởng và các vị trí quản lý khác trong Công ty được HĐQT phê chuẩn; quyết định mức lương và lợi ích khác của những người quản lý đó;
  - i. Cử người đại diện theo ủy quyền thực hiện sở hữu cổ phần hoặc phần vốn góp ở Công ty khác; quyết định mức thù lao và lợi ích khác của những người đó;
  - j. Giám sát, chỉ đạo Giám đốc, Kế toán trưởng trong điều hành công việc kinh doanh hàng ngày của Công ty;
  - k. Quyết định cơ cấu tổ chức, quy chế quản lý nội bộ Công ty;
  - l. Duyệt chương trình, nội dung tài liệu phục vụ họp ĐHĐCD, triệu tập họp ĐHĐCD hoặc lấy ý kiến để ĐHĐCD thông qua quyết định;
  - m. Trình báo cáo quyết toán tài chính hàng năm lên ĐHĐCD;
  - n. Đề xuất mức cổ tức hàng năm và xác định mức cổ tức tạm thời; tổ chức việc chi trả cổ tức;
  - o. Kiến nghị việc tổ chức lại, giải thể hoặc yêu cầu phá sản Công ty;

## Điều lệ Công ty cổ phần Xăng dầu Dầu khí Phú Yên

- p. Giải quyết các khiếu nại của Công ty đối với cán bộ quản lý cũng như quyết định lựa chọn đại diện của Công ty để giải quyết các vấn đề liên quan tới các thủ tục pháp lý chống lại cán bộ quản lý đó;
- q. Các quyền và nhiệm vụ khác được quy định cụ thể theo Luật Doanh nghiệp và Điều lệ này.
4. Những vấn đề sau đây phải được HĐQT phê chuẩn:
- a. Thành lập chi nhánh hoặc các văn phòng đại diện của Công ty;
  - b. Thành lập các công ty con của Công ty;
  - c. Thông qua hợp đồng mua, bán, vay, cho vay và các hợp đồng khác có giá trị bằng hoặc lớn hơn 50% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty, trừ hợp đồng và giao dịch quy định tại Điều 54 Điều lệ, trừ trường quy định tại Điều 120.3 Luật Doanh nghiệp phải do ĐHĐCD phê chuẩn;
  - d. Chỉ định và bãi nhiệm những người được Công ty ủy nhiệm là đại diện thương mại và Luật sư của Công ty;
  - e. Việc vay nợ và việc thực hiện các khoản thế chấp, bảo đảm, bảo lãnh và bồi thường của Công ty;
  - f. Các khoản đầu tư không nằm trong kế hoạch kinh doanh và ngân sách hoặc các khoản đầu tư vượt quá 10% giá trị kế hoạch và ngân sách kinh doanh hàng năm;
  - g. Việc mua hoặc bán cổ phần của những công ty khác được thành lập ở Việt Nam hay nước ngoài;
  - h. Việc định giá các tài sản góp vào Công ty không phải bằng tiền liên quan đến việc phát hành cổ phiếu hoặc trái phiếu của Công ty, bao gồm vàng, quyền sử dụng đất, quyền sở hữu trí tuệ, công nghệ và bí quyết công nghệ;
  - i. Việc công ty mua hoặc thu hồi không quá 10% mỗi loại cổ phần;
  - j. Các vấn đề kinh doanh hoặc giao dịch mà Hội đồng quyết định cần phải có sự chấp thuận trong phạm vi quyền hạn và trách nhiệm của mình;
  - k. Quyết định mức giá mua hoặc thu hồi cổ phần của Công ty.
5. HĐQT phải báo cáo ĐHĐCD về hoạt động của mình, cụ thể là về việc giám sát của HĐQT đối với Giám đốc và những cán bộ quản lý khác trong năm tài chính. Trường hợp HĐQT không trình báo cáo cho ĐHĐCD, báo cáo tài chính hàng năm của Công ty sẽ bị coi là không có giá trị và chưa được HĐQT thông qua.
6. Trừ khi luật pháp quy định khác, HĐQT có thể ủy quyền cho nhân viên cấp dưới và các cán bộ quản lý đại diện xử lý công việc thay mặt cho Công ty.
7. Thành viên HĐQT (không tính các đại diện được ủy quyền thay thế) được nhận thù lao cho công việc của mình dưới tư cách là thành viên HĐQT. Tổng mức thù lao cho HĐQT sẽ do ĐHĐCD quyết định. Khoản thù lao này sẽ được chia cho các thành viên HĐQT theo thỏa thuận trong HĐQT hoặc chia đều trong trường hợp không thỏa thuận được.

## Điều lệ Công ty cổ phần Xăng dầu Dầu khí Phú Yên

8. Tổng số tiền thù lao cho các thành viên HĐQT phải được ghi chi tiết trong báo cáo thường niên của Công ty.
9. Thành viên HĐQT nắm giữ chức vụ điều hành(bao gồm cả chức vụ Chủ tịch hoặc Phó Chủ tịch), hoặc thành viên HDQT làm việc tại các tiêu ban của HĐQT, hoặc thực hiện những công việc khác mà theo quan điểm của HĐQT là nằm ngoài phạm vi nhiệm vụ thông thường của một thành viên HĐQT, có thể được trả thêm tiền thù lao dưới dạng một khoản tiền công trọn gói theo từng lần, lương, hoa hồng, phần trăm lợi nhuận, hoặc dưới hình thức khác theo quyết định của HĐQT.
10. Thành viên HĐQT có quyền được thanh toán tất cả các chi phí đi lại, ăn, ở và các khoản chi hợp lý khác mà họ đã phải chi trả khi thực hiện trách nhiệm thành viên HĐQT của mình, bao gồm cả các chi phí phát sinh trong việc tới tham dự các cuộc họp của HĐQT, hoặc các tiêu ban của HĐQT hoặc ĐHĐCĐ.

### **Điều 41: Quyền lợi của thành viên Hội đồng quản trị**

1. Các thành viên HĐQT sẽ nhận được khoản thù lao và các lợi ích khác cho công việc của mình với tư cách là thành viên HĐQT với mức do ĐHĐCĐ quyết định.
2. Tổng số tiền trả thù lao cho các thành viên HĐQT và số tiền mà mỗi thành viên được nhận phải được ghi chi tiết trong báo cáo thường niên của ĐHĐCĐ.
3. Các thành viên của HĐQT có quyền được thanh toán các khoản chi phí hợp lý mà họ đã phải chi trả khi thực hiện trách nhiệm thành viên HĐQT của mình.
4. Thù lao của thành viên HĐQT được tính vào chi phí kinh doanh của Công ty theo quy định của pháp luật về thuế thu nhập doanh nghiệp và phải được thể hiện bằng mục riêng trong báo cáo tài chính hàng năm của Công ty, phải báo cáo ĐHĐCĐ tại cuộc họp thường niên.

### **Điều 42: Các cuộc họp của Hội đồng quản trị**

1. Trường hợp HĐQT bầu Chủ tịch thì cuộc họp đầu tiên của nhiệm kỳ HĐQT để bầu Chủ tịch và ra các quyết định khác thuộc thẩm quyền phải được tiến hành trong thời hạn bảy ngày làm việc, kể từ ngày kết thúc bầu cử HĐQT nhiệm kỳ đó. Cuộc họp này do thành viên có số phiếu bầu cao nhất triệu tập. Trường hợp có nhiều hơn một thành viên có số phiếu bầu cao nhất và ngang nhau thì các thành viên đã bầu theo nguyên tắc đa số một người trong số họ triệu tập họp HĐQT.
2. HĐQT có thể họp định kỳ hoặc bất thường. HĐQT có thể họp tại trụ sở chính của Công ty hoặc ở nơi khác.
3. Cuộc họp định kỳ của HĐQT do Chủ tịch triệu tập bắt cứ khi nào nếu xét thấy cần thiết, nhưng mỗi quý phải họp ít nhất một lần.
4. Chủ tịch HĐQT phải triệu tập họp HĐQT khi có một trong các trường hợp sau đây:
  - a. Có đề nghị của BKS;
  - b. Có đề nghị của Giám đốc hoặc ít nhất năm người quản lý khác;

## Điều lệ Công ty cổ phần Xăng dầu Dầu khí Phú Yên

- c. Đề nghị của ít nhất hai thành viên HĐQT.
  - d. Đề nghị của Chủ tịch HĐQT.
- Đề nghị phải được lập thành văn bản, trong đó nêu rõ mục đích, vấn đề cần thảo luận và quyết định thuộc thẩm quyền của HĐQT.
5. Chủ tịch phải triệu tập họp HĐQT trong thời hạn mười lăm ngày, kể từ ngày nhận được đề nghị quy định tại khoản 4 Điều này. Trường hợp Chủ tịch không triệu tập họp HĐQT theo đề nghị thì Chủ tịch phải chịu trách nhiệm về những thiệt hại xảy ra đối với Công ty; người đề nghị có quyền thay thế HĐQT triệu tập họp HĐQT.
  6. Trường hợp có yêu cầu của kiểm toán viên độc lập, Chủ tịch HĐQT phải triệu tập họp HĐQT để bàn về báo cáo kiểm toán và tình hình Công ty.
  7. Chủ tịch HĐQT hoặc người triệu tập họp HĐQT phải gửi thông báo mời họp chậm nhất năm ngày làm việc trước ngày họp. Thông báo mời họp phải xác định cụ thể thời gian và địa điểm họp, chương trình các vấn đề thảo luận và quyết định. Kèm theo thông báo mời họp phải có tài liệu sử dụng tại cuộc họp và phiếu biểu quyết của thành viên.
  8. Thông báo mời họp được gửi bằng bưu điện, fax, thư điện tử hoặc phương tiện khác, nhưng phải bảo đảm đến được địa chỉ của từng thành viên HĐQT được đăng ký tại Công ty.
  9. Chủ tịch HĐQT hoặc người triệu tập phải gửi thông báo mời họp và các tài liệu kèm theo để các thành viên BKS và Giám đốc như đối với thành viên HĐQT.
  10. Thành viên BKS, Giám đốc không phải là thành viên HĐQT, có quyền dự các cuộc họp của HĐQT; có quyền thảo luận nhưng không được biểu quyết.
  11. Cuộc họp HĐQT được tiến hành khi có từ ba phần tư tổng số thành viên trở lên dự họp.
  12. Thành viên không trực tiếp dự họp có quyền biểu quyết thông qua bờ phiếu bằng văn bản. Phiếu biểu quyết phải đựng trong phong bì kín và phải được chuyển đến Chủ tịch HĐQT chậm nhất một giờ trước giờ khai mạc. Phiếu biểu quyết chỉ được mở trước sự chứng kiến của tất cả những người dự họp.
  13. Biểu quyết
    - a. Trừ quy định tại điểm b khoản này, mỗi thành viên HĐQT hoặc người được ủy quyền trực tiếp có mặt với tư cách cá nhân tại cuộc họp HĐQT sẽ có một phiếu biểu quyết;
    - b. Thành viên HĐQT không được biểu quyết về các hợp đồng, các giao dịch hoặc đề xuất mà thành viên đó hoặc người liên quan tới thành viên đó có lợi ích và lợi ích đó mâu thuẫn hoặc có thể mâu thuẫn với lợi ích của Công ty. Một thành viên Hội đồng sẽ không được tính vào số lượng đại biểu tối thiểu cần thiết có mặt để có thể tổ chức một cuộc họp HĐQT về những quyết định mà thành viên đó không có quyền biểu quyết;
    - c. Theo quy định tại điểm d khoản này, khi có vấn đề phát sinh trong một cuộc họp của HĐQT liên quan đến mức độ lợi ích của thành viên HĐQT hoặc liên quan đến quyền biểu quyết một thành viên mà những vấn đề đó không được giải quyết bằng sự tự nguyện từ bỏ quyền biểu quyết của thành viên HĐQT đó, những vấn đề phát

- sinh đó sẽ được chuyển tới chủ tọa cuộc họp và phán quyết của chủ tọa liên quan đến tất cả các thành viên HĐQT khác sẽ có giá trị là quyết định cuối cùng, trừ trường hợp tính chất hoặc phạm vi lợi ích của thành viên HĐQT liên quan chưa được công bố một cách thích đáng;
- d. Thành viên HĐQT hưởng lợi từ một hợp đồng được quy định tại Điều 54 của Điều lệ này sẽ được coi là có lợi ích đáng kể trong hợp đồng đó.
14. Công khai lợi ích. Thành viên HĐQT trực tiếp hoặc gián tiếp được hưởng lợi từ một hợp đồng hoặc giao dịch đã được ký kết hoặc đang dự kiến ký kết với Công ty và biết là mình có lợi ích trong đó, sẽ phải công khai bản chất, nội dung của quyền lợi đó trong cuộc họp mà HĐQT lần đầu tiên xem xét vấn đề ký kết hợp đồng hoặc giao dịch này. Hoặc thành viên này có thể công khai điều đó tại cuộc họp đầu tiên của HĐQT được tổ chức sau khi thành viên này biết rằng mình có lợi ích hoặc sẽ có lợi ích trong giao dịch hoặc hợp đồng liên quan.
15. Biểu quyết đa số. HĐQT thông qua các nghị quyết và ra quyết định bằng cách tuân theo ý kiến tán thành của đa số thành viên HĐQT có mặt (trên 50%). Trường hợp số phiếu tán thành và phản đối ngang bằng nhau, lá phiếu của Chủ tịch sẽ là lá phiếu quyết định.
16. Họp trên điện thoại hoặc các hình thức khác. Cuộc họp của HĐQT có thể tổ chức theo hình thức nghị sự giữa các thành viên của HĐQT khi tất cả hoặc một số thành viên đang ở những địa điểm khác nhau với điều kiện là mỗi thành viên tham gia họp đều có thể:
- Nghe từng thành viên HĐQT khác cùng tham gia phát biểu trong cuộc họp;
  - Nếu muốn, người đó có thể phát biểu với tất cả các thành viên tham dự khác một cách đồng thời.
- Việc trao đổi giữa các thành viên có thể thực hiện một cách trực tiếp qua điện thoại hoặc bằng phương tiện liên lạc thông tin khác (kể cả việc sử dụng phương tiện này diễn ra vào thời điểm thông qua Điều lệ hay sau này) hoặc là kết hợp tất cả những phương thức này. Theo Điều lệ này, thành viên HĐQT tham gia cuộc họp như vậy được coi là “có mặt” tại cuộc họp đó. Địa điểm cuộc họp được tổ chức theo quy định này là địa điểm mà nhóm thành viên HĐQT đông nhất tập hợp lại, hoặc nếu không có một nhóm như vậy, là địa điểm mà Chủ tọa cuộc họp hiện diện.
- Các quyết định được thông qua trong cuộc họp qua điện thoại được tổ chức và tiến hành một cách hợp thức sẽ có hiệu lực ngay khi kết thúc cuộc họp nhưng phải được khẳng định bằng các chữ ký trong biên bản của tất cả thành viên HĐQT tham dự cuộc họp này.
17. Nghị quyết bằng văn bản. Nghị quyết bằng văn bản phải có chữ ký của tất cả những thành viên HĐQT sau đây:
- Thành viên có quyền biểu quyết về nghị quyết tại cuộc họp HĐQT;
  - Số lượng thành viên có mặt không thấp hơn số lượng thành viên tối thiểu theo quy định để tiến hành họp HĐQT.

## Điều lệ Công ty cổ phần Xăng dầu Dầu khí Phú Yên

Nghị quyết loại này có hiệu lực và giá trị như nghị quyết được các thành viên HĐQT thông qua tại một cuộc họp được triệu tập và tổ chức theo thông lệ. Nghị quyết có thể được thông qua bằng cách sử dụng nhiều bản sao của cùng một văn bản nếu mỗi bản sao đó có ít nhất một chữ ký của thành viên.

18. Các tiêu ban của HĐQT. HĐQT có thể thành lập và ủy quyền hành động cho các tiêu ban trực thuộc. Thành viên của tiêu ban có thể gồm một hoặc nhiều thành viên của HĐQT và một hoặc nhiều thành viên bên ngoài theo quyết định của HĐQT. Trong quá trình thực hiện quyền hạn được ủy thác, các tiêu ban phải tuân thủ các quy định mà HĐQT đề ra. Các quy định này có thể điều chỉnh hoặc ho phép kết nạp thêm những người không phải là thành viên HĐQT vào các tiêu ba nêu trên và cho phép người đó được quyền biểu quyết với tư cách thành viên của tiêu ban nhưng (a) phải đảm bảo số lượng thành viên bên ngoài ít hơn một nửa tổng số thành viên của tiêu ban và (b) nghị quyết của tiêu ban chỉ có hiệu lực khi có đa số thành viên tham dự và biểu quyết tại phiên họp của tiêu ban là thành viên HĐQT.
19. Giá trị pháp lý của hành động. Các hành động thực thi quyết định của HĐQT, hoặc của tiêu ban trực thuộc HĐQT, hoặc của người có tư cách thành viên tiêu ban HĐQT sẽ được coi là có giá trị pháp lý kể cả trong trường hợp việc bầu, chỉ định thành viên của tiêu ban hoặc HĐQT có thể có sai sót.

### **Điều 43: Biên bản họp HĐQT**

1. Các cuộc họp của HĐQT phải được ghi vào sổ biên bản. Biên bản phải lập bằng tiếng Việt và có các nội dung chủ yếu sau đây:
  - a. Tên, địa chỉ trụ sở chính, số và ngày cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, nơi đăng ký kinh doanh;
  - b. Mục đích, chương trình và nội dung họp;
  - c. Thời gian, địa điểm họp;
  - d. Họ, tên từng thành viên dự họp hoặc người được ủy quyền dự họp; họ, tên các thành viên không dự họp và lý do;
  - e. Các vấn đề được thảo luận và biểu quyết tại cuộc họp;
  - f. Tóm tắt phát biểu ý kiến của từng thành viên dự họp theo trình tự diễn biến của cuộc họp;
  - g. Kết quả biểu quyết trong đó ghi rõ những thành viên tán thành, không tán thành và không có ý kiến;
  - h. Các quyết định đã được thông qua;
  - i. Họ, tên, chữ ký của tất cả thành viên hoặc đại diện theo ủy quyền dự họp.

Chủ tọa và thư ký phải chịu trách nhiệm về tính trung thực và chính xác của nội dung biên bản họp HĐQT.

## Điều lệ Công ty cổ phần Xăng dầu Dầu khí Phú Yên

2. Biên bản họp HĐQT và tài liệu sử dụng trong cuộc họp phải được lưu giữ tại trụ sở chính của Công ty.
3. Chủ tịch HĐQT có trách nhiệm chuyển biên bản họp HĐQT cho các thành viên và những biên bản đó sẽ phải được xem như những bằng chứng xác thực về công việc đã được tiến hành trong các cuộc họp đó trừ khi có ý kiến phản đối về nội dung biên bản trong thời hạn mười ngày kể từ khi chuyển đi.

### **Điều 44: Miễn nhiệm, bãi nhiệm và bổ sung thành viên Hội đồng quản trị**

1. Thành viên HĐQT bị miễn nhiệm, bãi nhiệm trong các trường hợp sau:
  - a. Không đủ tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định tại Điều lệ này;
  - b. Không tham gia các hoạt động của HĐQT trong 6 tháng liên tục, và trong thời gian này HĐQT không cho phép thành viên đó vắng mặt và đã phán quyết rằng chức vụ của người này bị bỏ trống;
  - c. Trường hợp thành viên HĐQT có đơn xin từ chức, thành viên đó sẽ không còn là thành viên HĐQT kể từ thời điểm Công ty nhận được đơn hoặc thời điểm khác muộn hơn thời điểm Công ty nhận được đơn được ghi cụ thể trong đơn từ chức; Bị bãi nhiệm theo quyết định của ĐHĐCD;
  - d. Cổ đông pháp nhân mất tư cách pháp nhân;
  - e. Cổ đông là tổ chức không cử làm đại diện nữa;
  - f. Công ty bị chấm dứt hoạt động theo quy định của pháp luật.
2. Ngoài các trường hợp quy định tại điều này, thành viên HĐQT có thể bị miễn nhiệm bất cứ lúc nào theo quyết định của ĐHĐCD.
3. HĐQT có thể bổ nhiệm thành viên HĐQT mới để thay thế chỗ trống phát sinh và thành viên mới này phải được chấp thuận tại ĐHĐCD ngay tiếp sau đó. Sau khi được ĐHĐCD chấp thuận, việc bổ nhiệm thành viên mới đó sẽ được coi là có hiệu lực vào ngày được HĐQT bổ nhiệm.
4. Việc bổ nhiệm các thành viên HĐQT phải được thông báo theo các quy định của pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán.
5. Trong trường hợp người được bầu vào HĐQT là người đại diện quản lý phần vốn của cổ đông, khi cổ đông thay đổi người đại diện quản lý phần vốn góp đồng thời có yêu cầu cụ thể người đại diện bị thay thế đó không còn là thành viên Hội đồng Quản trị nữa thì thành viên đó không còn là thành viên HĐQT kể từ khi Công ty nhận được văn bản yêu cầu của cổ đông.

## **MỤC II: GIÁM ĐỐC**

### **Điều 45: Tổ chức bộ máy quản lý**

Công ty sẽ ban hành một hệ thống quản lý mà theo đó bộ máy quản lý sẽ chịu trách nhiệm và nằm dưới sự lãnh đạo của HĐQT. Công ty có một Giám đốc hoặc một số Phó

## Điều lệ Công ty cổ phần Xăng dầu Dầu khí Phú Yên

Giám đốc và một Kế toán trưởng do HĐQT bổ nhiệm. Giám đốc và các Phó Giám đốc có thể đồng thời là thành viên HĐQT, và được HĐQT bổ nhiệm hoặc bãi miễn bằng một nghị quyết được thông qua một cách hợp thức.

### **Điều 46: Cán bộ quản lý**

1. Theo đề nghị của Giám đốc và được sự chấp thuận của HĐQT, Công ty được sử dụng số lượng và loại cán bộ quản lý cần thiết hoặc phù hợp với cơ cấu và thông lệ quản lý công ty do HĐQT đề xuất tùy từng thời điểm. Cán bộ quản lý phải có sự mẫn cảm cần thiết để các hoạt động và tổ chức của Công ty đạt được các mục tiêu đề ra.
2. Mức lương, tiền thù lao, lợi ích và các điều khoản khác trong hợp đồng lao động đối với Giám đốc sẽ do HĐQT quyết định và hợp đồng đối với những cán bộ quản lý khác sẽ do HĐQT quyết định sau khi tham khảo ý kiến của Giám đốc.

### **Điều 47: Bổ nhiệm Giám đốc**

1. HĐQT bổ nhiệm một thành viên trong HĐQT hoặc thuê người khác làm Giám đốc và quy định mức lương, thù lao và các lợi ích liên quan khác. Thông tin về mức lương, trợ cấp, quyền lợi của Giám đốc phải được báo cáo trong ĐHĐCD thường niên và được nêu trong báo cáo thường niên của Công ty.
2. Nhiệm kỳ của Giám đốc là 5 năm, trừ khi HĐQT có quy định khác (được nêu trong hợp đồng), và có thể được bổ nhiệm lại với số nhiệm kỳ không hạn chế.
3. Giám đốc phải có các tiêu chuẩn và điều kiện sau đây:
  - a. Có đủ năng lực hành vi dân sự và không thuộc đối tượng bị cấm quản lý doanh nghiệp theo quy định của Luật Doanh nghiệp;
  - b. Là cổ đông sở hữu ít nhất 5% số cổ phần của Công ty hoặc người có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm thực tế trong quản trị kinh doanh hoặc trong các ngành nghề kinh doanh chủ yếu của Công ty.
4. Giám đốc Công ty không được đồng thời làm Giám đốc hoặc Giám đốc của doanh nghiệp khác.

### **Điều 48: Quyền hạn và nhiệm vụ của Giám đốc**

Giám đốc là người điều hành công việc kinh doanh hàng ngày của Công ty theo đúng quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty, hợp đồng lao động ký với Công ty và quyết định của HĐQT; chịu sự giám sát của pháp luật và chịu trách nhiệm trước HĐQT và trước pháp luật về việc thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao. Nếu Giám đốc điều hành trái với các quy định trên mà gây thiệt hại cho Công ty thì Giám đốc phải chịu trách nhiệm trước pháp luật và phải bồi thường thiệt hại cho Công ty.

Giám đốc có các quyền hạn và nhiệm vụ như sau:

1. Thực hiện các nghị quyết của HĐQT và ĐHĐCD, kế hoạch kinh doanh và kế hoạch đầu tư của Công ty đã được HĐQT và ĐHĐCD thông qua;

## Điều lệ Công ty cổ phần Xăng dầu Dầu khí Phú Yên

2. Quyết định các vấn đề liên quan đến công việc kinh doanh hàng ngày của Công ty gồm việc ký kết hợp đồng, tổ chức và điều hành hoạt động kinh doanh thường ngày mà không cần phải có quyết định của HĐQT;
3. Tổ chức thực hiện các quyết định của HĐQT;
4. Tổ chức thực hiện kế hoạch kinh doanh và phương án đầu tư của Công ty được ĐHĐCD và HĐQT thông qua;
5. Kiến nghị phương án cơ cấu tổ chức, quy chế quản lý nội bộ Công ty;
6. Kiến nghị số lượng và các loại cán bộ quản lý mà Công ty cần thuê để HĐQT bổ nhiệm hoặc miễn nhiệm khi cần thiết nhằm áp dụng các hoạt động cũng như cơ cấu quản lý tốt do HĐQT đề xuất, và tư vấn để HĐQT quyết định mức lương, thù lao, các lợi ích và các điều khoản khác của hợp đồng lao động của cán bộ quản lý;
7. Tham khảo ý kiến của HĐQT để quyết định số lượng người lao động, mức lương, trợ cấp, lợi ích, việc bổ nhiệm, miễn nhiệm và các điều khoản khác liên quan đến hợp đồng lao động của họ;
8. Bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức các chức danh quản lý trong Công ty, trừ các chức danh do HĐQT bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức;
9. Quyết định mức lương và phụ cấp (nếu có) đối với người lao động trong Công ty, kể cả cán bộ quản lý thuộc thẩm quyền bổ nhiệm của mình;
10. Tuyển dụng lao động;
11. Kiến nghị phương án trả cổ tức hoặc xử lý lỗ trong kinh doanh;
12. Vào ngày 31 tháng 12 hàng năm, Giám đốc phải trình HĐQT phê chuẩn kế hoạch kinh doanh chi tiết cho năm tài chính tiếp theo trên cơ sở đáp ứng các yêu cầu của ngân sách phù hợp cũng như kế hoạch tài chính năm năm.
  - a. Đề xuất những biện pháp nâng cao hoạt động và quản lý của Công ty;
  - b. Chuẩn bị các bản dự toán dài hạn, hàng năm và hàng tháng của Công ty (sau đây gọi là bản dự toán) phục vụ hoạt động quản lý dài hạn, hàng năm và hàng tháng của Công ty theo kế hoạch kinh doanh. Bản dự toán hàng năm (bao gồm cả bản cân đối kế toán, báo cáo hoạt động sản xuất kinh doanh và báo cáo lưu chuyển tiền tệ dự kiến) cho từng năm tài chính sẽ phải được trình để HĐQT thông qua và phải bao gồm những thông tin quy định tại các quy chế của Công ty.
13. Thực hiện tất cả các hoạt động khác theo quy định của Điều lệ này và các quy chế của Công ty, các nghị quyết của HĐQT, hợp đồng lao động của Giám đốc và pháp luật.
14. Báo cáo lên HĐQT và các cổ đông. Giám đốc chịu trách nhiệm trước HĐQT và ĐHĐCD về việc thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn được giao và phải báo cáo các cơ quan này khi được yêu cầu.
15. Các quyền và nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty và quyết định của HĐQT.

HU YEN \*

**Điều 49: Miễn nhiệm, bãi nhiệm Giám đốc**

1. Giám đốc bị miễn nhiệm, bãi nhiệm khi xảy ra một trong các trường hợp sau đây:
  - a. Có đơn xin từ chức hoặc chấm dứt hợp đồng lao động;
  - b. Không còn đủ tiêu chuẩn, điều kiện quy định tại Điều lệ này;
  - c. Trong công tác điều hành, có sai sót gây thiệt hại, thất thoát vốn và tài sản của Công ty do thiếu tinh thần trách nhiệm.
2. HĐQT có thể bãi nhiệm Giám đốc khi có từ hai phần ba thành viên HĐQT trở lên biểu quyết tán thành (trong trường hợp này không tính biểu quyết của Giám đốc) và bổ nhiệm một Giám đốc mới thay thế. Giám đốc bị bãi nhiệm có quyền phản đối việc bãi nhiệm này tại ĐHĐCD tiếp theo gần nhất.

**Điều 50: Thù lao, tiền lương và lợi ích khác của thành viên HĐQT, Giám đốc**

1. Công ty có quyền trả thù lao, tiền lương cho thành viên HĐQT, Giám đốc và người quản lý khác theo kết quả và hiệu quả kinh doanh.
2. Trong trường hợp Điều lệ Công ty không có quy định khác thì thù lao, tiền lương và lợi ích khác của thành viên HĐQT, Giám đốc được trả theo quy định sau đây:
  - a. Thành viên HĐQT được hưởng thù lao công việc và tiền thưởng. Thù lao công việc được tính theo số ngày công cần thiết hoàn thành nhiệm vụ của thành viên HĐQT và mức thù lao mỗi ngày. HĐQT dự tính mức thù lao cho từng thành viên theo nguyên tắc nhất trí. Tổng mức thù lao cho HĐQT do ĐHĐCD quyết định tại cuộc họp thường niên;
  - b. Thành viên HĐQT có quyền được thanh toán các chi phí ăn, ở, đi lại và chi phí hợp lý khác mà họ chi trả khi thực hiện nhiệm vụ được giao;
  - c. Giám đốc được trả lương và tiền thưởng. Tiền lương của Giám đốc do HĐQT quyết định.
3. Thù lao của thành viên HĐQT và tiền lương của Giám đốc và người quản lý khác được tính vào chi phí kinh doanh của Công ty theo quy định của pháp luật về thuế thu nhập doanh nghiệp và phải được thể hiện thành mục riêng trong báo cáo tài chính hằng năm của Công ty, phải báo cáo ĐHĐCD tại cuộc họp thường niên.

**Điều 51: Thư ký Công ty**

HĐQT sẽ chỉ định một (hoặc nhiều) người làm Thư ký Công ty với nhiệm kỳ và những điều khoản theo quyết định của HĐQT. HĐQT có thể bãi nhiệm Thư ký Công ty khi cần nhưng không trái với các quy định pháp luật hiện hành về lao động. HĐQT cũng có thể bổ nhiệm một hay nhiều Trợ lý Thư ký Công ty tùy từng thời điểm. Vai trò và nhiệm vụ của Thư ký Công ty bao gồm:

1. Tổ chức các cuộc họp của HĐQT, BKS và ĐHĐCD theo lệnh của Chủ tịch HĐQT hoặc BKS;
2. Làm biên bản các cuộc họp;

3. Tư vấn về thủ tục của các cuộc họp;

4. Cung cấp các thông tin tài chính, bản sao biên bản họp HĐQT và các thông tin khác cho thành viên của HĐQT và BKS.

Thư ký Công ty có trách nhiệm bảo mật thông tin theo các quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

### **MỤC III: NHIỆM VỤ CỦA THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, GIÁM ĐỐC VÀ CÁN BỘ QUẢN LÝ**

#### **Điều 52: Trách nhiệm cẩn trọng của Thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc và cán bộ quản lý**

Thành viên HĐQT, Giám đốc và cán bộ quản lý được ủy thác có trách nhiệm thực hiện các nhiệm vụ của mình, kể cả những nhiệm vụ với tư cách thành viên các tiểu ban của HĐQT, một cách trung thực và theo phương thức mà họ tin là vì lợi ích cao nhất của Công ty và với một mức độ cẩn trọng mà một người thận trọng thường có khi đảm nhiệm vị trí tương đương và trong hoàn cảnh tương tự.

#### **Điều 53: Trách nhiệm trung thực và tránh các xung đột về quyền lợi**

1. Thành viên HĐQT, Giám đốc và cán bộ quản lý không được phép sử dụng những cơ hội kinh doanh có thể mang lại lợi ích cho Công ty vì mục đích cá nhân; đồng thời không được sử dụng những thông tin có được nhờ chức vụ của mình để tư lợi cá nhân hay để phục vụ lợi ích của tổ chức hoặc cá nhân khác.
2. Thành viên HĐQT, Giám đốc và cán bộ quản lý có nghĩa vụ thông báo cho HĐQT tất cả các lợi ích có thể gây xung đột với lợi ích của Công ty mà họ có thể được hưởng thông qua các pháp nhân kinh tế, các giao dịch hoặc cá nhân khác. Những đối tượng nêu trên chỉ được sử dụng những cơ hội đó khi các thành viên HĐQT không có lợi ích liên quan đã quyết định không truy cứu vấn đề này.
3. Công ty không được phép cấp các khoản vay, bảo lãnh, hoặc tín dụng cho các thành viên HĐQT, Giám đốc, cán bộ quản lý và gia đình của họ hoặc pháp nhân mà những người này có các lợi ích tài chính, trừ khi ĐHĐCD có quyết định khác.
4. Hợp đồng hoặc giao dịch giữa Công ty với một hoặc nhiều thành viên HĐQT, Giám đốc, cán bộ quản lý, hoặc những người liên quan đến họ hoặc công ty, đối tác, hiệp hội, hoặc tổ chức mà một hoặc nhiều thành viên HĐQT, cán bộ quản lý hoặc những người liên quan đến họ là thành viên, hoặc có liên quan lợi ích tài chính, sẽ không bị vô hiệu hóa vì những mối quan hệ vừa nêu, hoặc vì thành viên HĐQT đó hoặc cán bộ quản lý đó có mặt hoặc tham gia vào cuộc họp liên quan hoặc vào HĐQT hay tiểu ban đã cho phép thực hiện hợp đồng hoặc giao dịch, hoặc vì những phiếu bầu của họ cũng được tính khi biểu quyết về mục đích đó, nếu:
  - a. Đối với hợp đồng có giá trị từ dưới 20% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất, những yếu tố quan trọng về hợp đồng hoặc giao dịch cũng như các mối quan hệ và lợi ích của cán bộ quản lý hoặc thành viên HĐQT đã được báo

## Điều lệ Công ty cổ phần Xăng dầu Dầu khí Phú Yên

cáo cho HĐQT hoặc tiêu ban liên quan. Đồng thời, HĐQT hoặc tiêu ban đó đã cho phép thực hiện hợp đồng hoặc giao dịch đó một cách trung thực bằng đa số phiếu tán thành của những thành viên Hội đồng không có lợi ích liên quan; hoặc

- b. Đối với những hợp đồng có giá trị lớn hơn 20% của tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất, những yếu tố quan trọng về hợp đồng hoặc giao dịch này cũng như mối quan hệ và lợi ích của cán bộ quản lý hoặc thành viên HĐQT đã được công bố cho các cổ đông không có lợi ích liên quan có quyền biểu quyết về vấn đề đó, và những cổ đông đó đã bỏ phiếu tán thành hợp đồng hoặc giao dịch này;
- c. Hợp đồng hoặc giao dịch đó được một tổ chức tư vấn độc lập cho là công bằng và hợp lý xét trên mọi phương diện liên quan đến các cổ đông của Công ty vào thời điểm giao dịch hoặc hợp đồng này được HĐQT hoặc một tiêu ban trực thuộc HĐQT hay các cổ đông cho phép thực hiện, thông qua hoặc phê chuẩn.

Thành viên HĐQT, Giám đốc, cán bộ quản lý hay người có liên quan của họ không được phép mua hay bán hoặc giao dịch theo bất cứ hình thức nào khác các cổ phiếu của công ty hoặc công ty con của công ty vào thời điểm họ có được những thông tin chắc chắn sẽ gây ảnh hưởng đến giá của những cổ phiếu đó và các cổ đông khác lại không biết những thông tin này.

### **Điều 54: Trách nhiệm về thiệt hại và bồi thường**

1. Trách nhiệm về thiệt hại. Thành viên HĐQT, Giám đốc và cán bộ quản lý vi phạm nghĩa vụ hành động một cách trung thực, không hoàn thành nghĩa vụ của mình với sự cẩn trọng, mẫn cán và năng lực chuyên môn sẽ phải chịu trách nhiệm về những thiệt hại do hành vi vi phạm của mình gây ra.
2. Bồi thường. Công ty sẽ bồi thường cho những người đã, đang và có nguy cơ trở thành một bên liên quan trong các vụ khiếu nại, kiện, khởi tố đã, đang hoặc có thể sẽ được tiến hành cho dù đây là vụ việc dân sự, hành chính (mà không phải là việc kiện tụng do Công ty thực hiện hay thuộc quyền khởi xướng của Công ty) nếu người đó đã hoặc đang là thành viên HĐQT, cán bộ quản lý, nhân viên hoặc là đại diện được Công ty (hay công ty con của Công ty) với tư cách thành viên HĐQT, cán bộ quản lý, nhân viên hoặc đại diện được ủy quyền của một công ty, đối tác, liên doanh, tín thác hoặc pháp nhân khác. Những chi phí được bồi thường bao gồm: các chi phí phái sinh (kể cả phí thuê luật sư), chi phí phán quyết, các khoản tiền phạt, các khoản phải thanh toán phát sinh trong thực tế hoặc được coi là mức hợp lý khi giải quyết những vụ việc này trong khuôn khổ luật pháp cho phép, với điều kiện là người đó đã hành động trung thực, cẩn trọng, mẫn cán và với năng lực chuyên môn theo phương thức mà người đó tin tưởng rằng đó là vì lợi ích hoặc không chống lại lợi ích cao nhất của Công ty, trên cơ sở tuân thủ luật pháp và không có sự phát hiện hay xác nhận nào rằng người đó đã vi phạm những trách nhiệm của mình. Công ty có quyền mua bảo hiểm cho những người đó để tránh những trách nhiệm bồi thường nêu trên.

**Điều 55: Quy định chung về Ban kiểm soát**

1. BKS là cơ quan do ĐHĐCD bầu ra, thay mặt cổ đông để kiểm soát một cách độc lập, khách quan và trung thực mọi hoạt động kinh doanh, quản trị và điều hành của Công ty.
2. BKS có 3 thành viên. Trong BKS phải có ít nhất một thành viên là người có chuyên môn về tài chính kế toán. Thành viên này không phải là nhân viên trong bộ phận kế toán, tài chính của Công ty và không phải là thành viên hay nhân viên của Công ty kiểm toán độc lập đang thực hiện việc kiểm toán các báo cáo tài chính của Công ty. BKS phải chỉ định một thành viên là cổ đông của Công ty làm Trưởng ban.
3. Thành viên BKS có thể hoạt động kiêm nhiệm nhưng không được là người quản lý Công ty.
4. Cổ đông nắm giữ cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu tháng có thể tập hợp phiếu bầu vào với nhau để đề cử các ứng viên vào BKS. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 7% đến dưới 30% số cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu tháng được đề cử một thành viên; từ 30% đến dưới 65% được đề cử hai thành viên; và nếu từ 65% trở lên được đề cử đủ số ứng viên.
5. Tiêu chuẩn thành viên BKS:
  - a. Là cổ đông hoặc người khác do cổ đông đề cử;
  - b. Có kinh nghiệm và am hiểu kỹ thuật, nghiệp vụ kinh doanh của Công ty;
  - c. Có trình độ Đại học;
  - d. Có sức khỏe, có phẩm chất đạo đức tốt, trung thực liêm khiết, có hiểu biết luật pháp;
  - e. Từ 21 tuổi trở lên, có đủ năng lực hành vi dân sự và không thuộc đối tượng bị cấm thành lập và quản lý doanh nghiệp theo quy định của Luật Doanh nghiệp;
  - f. Thành viên BKS không được là vợ hoặc chồng, cha, cha nuôi, mẹ, mẹ nuôi, con, con nuôi, anh, chị, em ruột của thành viên HĐQT, Giám đốc, Kế toán trưởng của Công ty.
6. Thành viên BKS được trả thù lao theo công việc và được hưởng các lợi ích khác theo quyết định của ĐHĐCD. ĐHĐCD quyết định tổng mức thù lao và ngân sách hoạt động hàng năm của BKS căn cứ vào số ngày làm việc dự tính, số lượng và tính chất công việc và mức thù lao bình quân hàng ngày của thành viên. Thù lao và chi phí hoạt động của BKS được tính vào chi phí kinh doanh của Công ty theo quy định của pháp luật về thuế thu nhập trong doanh nghiệp, pháp luật có liên quan và phải được lập thành mục riêng trong báo cáo tài chính hàng năm của Công ty.

**Điều 56: Nhiệm kỳ của thành viên Ban kiểm soát**

1. Các thành viên BKS có nhiệm kỳ là 5 năm do ĐHĐCD bầu và có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế.

## Điều lệ Công ty cổ phần Xăng dầu Dầu khí Phú Yên

2. Trong nhiệm kỳ có khuyết thành viên BKS thì trong kỳ họp ĐHĐCĐ gần nhất phải bầu bổ sung.

### **Điều 57: Nhiệm vụ, quyền hạn của thành viên Ban kiểm soát**

1. Trưởng BKS có trách nhiệm phân công thành viên BKS phụ trách từng loại công việc kiểm soát và chịu trách nhiệm về toàn bộ hoạt động của BKS.
2. BKS phải họp ít nhất một quý một lần và số lượng thành viên tham dự cuộc họp tối thiểu là hai người. Mỗi lần họp phải có biên bản gửi HĐQT và tài liệu lưu giữ của Công ty.
3. Mỗi thành viên BKS dưới sự chỉ đạo và phân công của Trưởng BKS có nhiệm vụ và quyền hạn như sau:
  - a. Giám sát HĐQT, Giám đốc trong việc quản lý, điều hành của Công ty; chịu trách nhiệm trước ĐHĐCĐ trong thực hiện các nhiệm vụ được giao;
  - b. Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cẩn trọng trong quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh, trong tổ chức công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính;
  - c. Thẩm định báo cáo tình hình kinh doanh, báo cáo tài chính hàng năm, sáu tháng và hàng quý của Công ty trước khi đệ trình HĐQT, báo cáo đánh giá công tác quản lý của HĐQT. Trình báo cáo thẩm định báo cáo tài chính, báo cáo tình hình kinh doanh hàng năm của Công ty và báo cáo đánh giá công tác quản lý của HĐQT lên ĐHĐCĐ tại cuộc họp thường niên;
  - d. Xem xét sổ kế toán và các tài liệu khác của Công ty, các công việc quản lý, điều hành hoạt động của Công ty bất cứ khi nào xét thấy cần thiết hoặc theo quyết định của ĐHĐCĐ hoặc theo yêu cầu của cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại khoản 10 Điều 22 Điều lệ này;
  - e. Khi có yêu cầu của cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại khoản 10 Điều 22 Điều lệ này, BKS thực hiện kiểm tra trong thời hạn bảy ngày làm việc, kể từ ngày nhận được yêu cầu. Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày kết thúc kiểm tra, BKS phải báo cáo giải trình về những vấn đề được yêu cầu kiểm tra đến HĐQT và cổ đông hoặc nhóm cổ đông có yêu cầu. Việc kiểm tra của BKS theo quy định này không được gây cản trở hoạt động bình thường của HĐQT, không gây gián đoạn điều hành hoạt động kinh doanh của Công ty;
  - f. Kiến nghị HĐQT hoặc ĐHĐCĐ các biện pháp sửa đổi, bổ sung, cải tiến cơ cấu tổ chức quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh của Công ty;
  - g. Khi phát hiện có thành viên HĐQT, Giám đốc vi phạm nghĩa vụ của người quản lý Công ty thì phải thông báo bằng văn bản với HĐQT, yêu cầu người có hành vi vi phạm chấm dứt hành vi vi phạm và có giải pháp khắc phục hậu quả;
  - h. Đề xuất lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập, mức phí kiểm toán và mọi vấn đề liên quan đến sự rút lui hay bãi nhiệm của công ty kiểm toán độc lập;

#### Điều lệ Công ty cổ phần Xăng dầu Dầu khí Phú Yên

- i. Thảo luận với kiểm toán viên độc lập về tính chất và phạm vi kiểm toán trước khi bắt đầu việc kiểm toán;
  - j. Xin ý kiến tư vấn chuyên nghiệp độc lập hoặc tư vấn về pháp lý và đảm bảo sự tham gia của những chuyên gia bên ngoài công ty với kinh nghiệm trình độ chuyên môn phù hợp vào công việc của công ty nếu thấy cần thiết;
  - k. Thảo luận về những vấn đề khó khăn và tồn tại phát hiện từ các kết quả kiểm toán giữa kỳ hoặc cuối kỳ cũng như mọi vấn đề mà kiểm toán viên độc lập muốn bàn bạc;
  - l. Xem xét thư quản lý của kiểm toán viên độc lập và ý kiến phản hồi của ban quản lý công ty;
  - m. Xem xét báo cáo của công ty về các hệ thống kiểm soát nội bộ trước khi HĐQT chấp thuận;
  - n. Xem xét những kết quả điều tra nội bộ và ý kiến phản hồi của ban quản lý.
  - o. Các quyền và nhiệm vụ khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp.
4. BKS có quyền sử dụng tư vấn độc lập để thực hiện các nhiệm vụ được giao. BKS có thể tham khảo ý kiến của HĐQT trước khi trình báo cáo, kết luận và kiến nghị lên ĐHĐCĐ.
  5. Thành viên của HĐQT, Giám đốc và cán bộ quản lý phải cung cấp tất cả các thông tin và tài liệu liên quan đến hoạt động của Công ty theo yêu cầu của BKS. Thư ký Công ty phải bảo đảm rằng toàn bộ bản sao chụp các thông tin tài chính, các thông tin khác cung cấp cho các thành viên HĐQT và bản sao các biên bản họp HDQT sẽ phải được cung cấp cho thành viên BKS vào cùng thời điểm chúng được cung cấp cho HDQT.
  6. Sau khi đã tham khảo ý kiến của HĐQT, BKS có thể ban hành các quy định về các cuộc họp của BKS và cách thức hoạt động của Ban kiểm soát

#### **Điều 58: Miễn nhiệm, bãi nhiệm Ban kiểm soát**

1. Thành viên BKS bị miễn nhiệm, bãi nhiệm trong các trường hợp sau:
  - a. Có đơn xin từ chức;
  - b. Không còn đủ tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên BKS theo quy định tại Điều lệ này;
  - c. Không thực hiện quyền và nhiệm vụ của mình liên tục trong 6 tháng liên tục, và trong thời gian này BKS không cho phép thành viên đó vắng mặt và đã phán quyết rằng chức vụ của người này bị bỏ trống;
  - d. Thành viên BKS bị miễn nhiệm bất cứ khi nào theo quyết định của ĐHĐCĐ.
2. Trong các trường hợp khuyết chức danh Trưởng BKS, các thành viên còn lại của BKS cử một người tạm thay thế.
3. Trường hợp khuyết thành viên BKS mà những thành viên BKS còn lại không có chuyên môn tài chính kế toán, Trưởng BKS phải đề nghị HĐQT triệu tập họp ĐHĐCĐ bất thường để bầu bổ sung.

## Điều lệ Công ty cổ phần Xăng dầu Dầu khí Phú Yên

- Trường hợp BKS vi phạm nghiêm trọng nghĩa vụ của mình có nguy cơ gây thiệt hại cho Công ty thì HĐQT triệu tập họp ĐHĐCĐ để xem xét và miễn nhiệm BKS đương nhiệm và bầu BKS mới thay thế.

### **Điều 59: Nghĩa vụ của thành viên Ban kiểm soát**

- Tuân thủ đúng pháp luật, Điều lệ Công ty, quyết định của ĐHĐCĐ và đạo đức nghề nghiệp trong thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao.
- Thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao một cách trung thực, cẩn trọng, tốt nhất nhằm đảm bảo lợi ích hợp pháp tối đa của Công ty và cổ đông của Công ty.
- Trung thành với lợi ích của Công ty và cổ đông của Công ty; không được sử dụng thông tin, bí quyết, cơ hội kinh doanh của Công ty, lạm dụng địa vị, chức vụ và tài sản của Công ty để tư lợi hoặc phục vụ lợi ích của tổ chức, cá nhân khác.
- Các nghĩa vụ khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.
- Trường hợp vi phạm nghĩa vụ quy định tại khoản 1, 2, 3 và 4 Điều này mà gây thiệt hại cho Công ty hoặc người khác thì các thành viên BKS phải chịu trách nhiệm cá nhân hoặc liên đới bồi thường thiệt hại đó.
- Mọi thu nhập và lợi ích khác mà thành viên BKS trực tiếp hoặc gián tiếp có được do vi phạm nghĩa vụ quy định tại khoản 3 Điều này đều thuộc sở hữu của Công ty.
- Trường hợp phát hiện có thành viên BKS vi phạm nghĩa vụ trong thực hiện quyền và nhiệm vụ được giao thì HĐQT phải thông báo bằng văn bản đến BKS; yêu cầu người có hành vi vi phạm chấm dứt hành vi vi phạm và có giải pháp khắc phục hậu quả.

### **Điều 60: Thủ lao và lợi ích khác của Ban kiểm soát**

- Thành viên BKS được trả thù lao theo công việc và được hưởng các lợi ích khác theo quyết định của ĐHĐCĐ.
- Thành viên BKS được thanh toán chi phí ăn, ở, đi lại, chi phí sử dụng dịch vụ tư vấn độc lập với mức hợp lý.
- Tổng mức thù lao cho các thành viên BKS do ĐHĐCĐ quyết định. Thành viên của BKS cũng sẽ được thanh toán các khoản chi phí đi lại, khách sạn và các chi phí phát sinh một cách hợp lý khi họ tham gia các cuộc họp của BKS hoặc liên quan đến hoạt động kinh doanh của Công ty và được tính vào chi phí kinh doanh của Công ty.

### **Điều 61: Công khai các lợi ích liên quan**

- Thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc và người quản lý khác của Công ty phải kê khai các lợi ích liên quan của họ với Công ty, bao gồm:
  - Tên, địa chỉ trụ sở chính, ngành, nghề kinh doanh, số và ngày cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, nơi đăng ký kinh doanh của doanh nghiệp mà họ có sở hữu phần vốn góp hoặc cổ phần; tỷ lệ và thời điểm sở hữu phần vốn góp hoặc cổ phần đó;

## Điều lệ Công ty cổ phần Xăng dầu Dầu khí Phú Yên

- b. Tên, địa chỉ trụ sở chính, ngành, nghề kinh doanh, số và ngày cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, nơi đăng ký kinh doanh của doanh nghiệp mà những người có liên quan của họ cùng sở hữu hoặc sở hữu riêng cổ phần hoặc phần vốn góp trên 35% vốn điều lệ.
2. Việc kê khai quy định tại khoản 1 Điều này phải được thực hiện trong thời hạn bảy ngày làm việc, kể từ ngày phát sinh lợi ích liên quan; việc sửa đổi, bổ sung phải được khai báo với Công ty trong thời hạn bảy ngày làm việc, kể từ ngày có sửa đổi, bổ sung tương ứng.
3. Việc kê khai quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều này phải được thông báo cho ĐHĐCĐ tại cuộc họp thường niên và được niêm yết, lưu giữ tại trụ sở chính của doanh nghiệp. Cổ đông, đại diện theo ủy quyền của cổ đông, thành viên HĐQT, BKS, Giám đốc có quyền xem xét nội dung kê khai bất cứ lúc nào nếu xét thấy cần thiết.
4. Thành viên HĐQT, Giám đốc nhân danh cá nhân hoặc nhân danh người khác để thực hiện công việc dưới mọi hình thức trong phạm vi công việc kinh doanh của Công ty đều phải giải trình bản chất, nội dung của công việc đó trước HĐQT, BKS và chỉ được thực hiện khi được đa số thành viên còn lại của HĐQT chấp thuận; nếu thực hiện mà không khai báo hoặc không được sự chấp thuận của HĐQT thì tất cả thu nhập có được từ hoạt động đó thuộc về Công ty.

## **MỤC V: QUYỀN KIỂM SỔ SÁCH VÀ HỒ SƠ**

### **Điều 62: Quyền kiểm tra sổ sách và hồ sơ**

1. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 5% số cổ phần phổ thông của Công ty trong thời gian liên tục ít nhất sáu tháng có quyền trực tiếp hoặc qua luật sư hoặc người được ủy quyền, gửi văn bản yêu cầu được kiểm tra trong giờ làm việc và tại địa điểm kinh doanh chính của công ty danh sách cổ đông, các biên bản của ĐHĐCĐ và sao chụp hoặc trích lục các hồ sơ đó. Yêu cầu kiểm tra do phía luật sư đại diện hoặc đại diện được ủy quyền khác của cổ đông phải kèm theo giấy ủy quyền của cổ đông mà người đó đại diện hoặc một bản sao công chứng của giấy ủy quyền này.
2. Thành viên HĐQT, thành viên BKS và Giám đốc có quyền kiểm tra Sổ đăng ký cổ đông, Sổ theo dõi phát hành cổ phiếu của Công ty và những sổ sách, hồ sơ khác của Công ty vì những mục đích liên quan tới chức vụ của mình với điều kiện các thông tin này phải được bảo mật.
3. Công ty sẽ phải lưu Điều lệ này và những bản sửa đổi bổ sung Điều lệ, Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, các quy chế, các tài liệu chứng minh quyền sở hữu tài sản, biên bản họp ĐHĐCĐ và HĐQT, các báo cáo của BKS, báo cáo tài chính hàng năm, sổ sách kế toán và bất cứ giấy tờ nào khác theo quy định của pháp luật tại trụ sở chính hoặc một nơi khác với điều kiện là các cổ đông và cơ quan đăng ký kinh doanh được thông báo về địa điểm lưu trữ các giấy tờ này.
4. Cổ đông có quyền được Công ty cấp một bản Điều lệ công ty miễn phí. Trường hợp công ty có website riêng, Điều lệ này phải được công bố trên website đó.



Nam Nguyễn Anh Toàn - Trưởng ban Kế toán  
Nguyễn Văn Hùng - Trưởng ban Tài chính  
Lê Thị Kim Nhã - Trưởng ban Nhân sự  
Phạm Thị Minh Hạnh - Trưởng ban Kinh doanh

**MỤC VI: CÔNG NHÂN VIÊN VÀ CÔNG ĐOÀN**

**Điều 63: Công nhân viên và công đoàn**

Giám đốc phải lập kế hoạch để HDQT thông qua các vấn đề liên quan đến việc tuyển dụng, lao động, buộc thôi việc, lương bổng, bảo hiểm xã hội, phúc lợi, khen thưởng và kỷ luật đối với cán bộ quản lý và người lao động cũng như những mối quan hệ của Công ty với các tổ chức công đoàn được công nhận theo các chuẩn mực, thông lệ và chính sách quản lý tốt nhất, những thông lệ và chính sách quy định tại Điều lệ này, các quy chế của Công ty và quy định pháp luật hiện hành.

**CHƯƠNG VII:  
CƠ CHẾ, HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH**

**MỤC I: KẾ TOÁN TÀI CHÍNH**

**Điều 64: Tài khoản ngân hàng**

1. Công ty được phép mở tài khoản tại các ngân hàng Việt Nam hoặc tại ngân hàng nước ngoài được phép hoạt động tại Việt Nam.
2. Công ty có thể tiến hành tất cả các khoản thanh toán và giao dịch kế toán thông qua các tài khoản tiền Việt Nam hoặc ngoại tệ tại các ngân hàng mà Công ty mở tài khoản.

**Điều 65: Năm tài chính**

1. Năm tài chính của Công ty bắt đầu từ ngày 01 tháng 01 và kết thúc vào ngày 31 tháng 12 dương lịch hàng năm.
2. Năm tài chính đầu tiên bắt đầu từ ngày được cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh và kết thúc vào ngày thứ 31 tháng 12 cùng năm.
3. Kỳ kế toán quý là 3 tháng, tính từ ngày 01 tháng đầu quý đến hết ngày cuối cùng của tháng cuối quý.

**Điều 66: Hệ thống kế toán**

1. Hệ thống kế toán Công ty sử dụng là Hệ thống kế toán Việt Nam hoặc bất kỳ hệ thống nào khác được Bộ Tài chính chấp thuận.
2. Công ty phải lập sổ sách kế toán bằng tiếng Việt. Công ty sẽ lưu giữ hồ sơ kế toán theo loại hình của các hoạt động kinh doanh mà Công ty tham gia. Những hồ sơ này phải chính xác, cập nhật, có hệ thống và phải đủ để chứng minh và giải trình các giao dịch của Công ty.
3. Công ty sử dụng đồng Việt Nam làm đơn vị tiền tệ dùng trong kế toán.

**MỤC II: BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN, TRÁCH NHIỆM CÔNG BỐ THÔNG TIN,  
THÔNG BÁO RA CÔNG CHỨNG**

**Điều 67: Báo cáo thường niên**

## *Điều lệ Công ty cổ phần Xăng dầu Dầu khí Phú Yên*

1. Công ty phải lập bản báo cáo tài chính hàng năm theo quy định của pháp luật cũng như các quy định của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và báo cáo phải được kiểm toán theo quy định tại Điều lệ này, và trong thời hạn 90 ngày kể từ khi kết thúc mỗi năm tài chính, phải nộp báo cáo tài chính hàng năm đã được ĐHĐCĐ thông qua cho cơ quan thuế có thẩm quyền, Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Sở Giao dịch Chứng khoán và cơ quan đăng ký kinh doanh.
  2. Báo cáo tài chính năm phải bao gồm báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh phản ánh một cách trung thực và khách quan tình hình về lãi và lỗ của Công ty trong năm tài chính và bản cân đối kế toán phản ánh một cách trung thực và khách quan tình hình các hoạt động của Công ty cho đến thời điểm lập báo cáo, báo cáo lưu chuyển tiền tệ và thuyết minh báo cáo tài chính. Trường hợp Công ty là một Công ty mẹ, ngoài báo cáo tài chính năm còn phải bao gồm bản cân đối kế toán tổng hợp về tình hình hoạt động của Công ty và các công ty con vào cuối mỗi năm tài chính.
  3. Công ty phải lập các báo cáo sáu tháng và hàng quý theo các quy định của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và nộp cho Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và Sở Giao dịch Chứng khoán.
  4. Bản tóm tắt nội dung báo cáo tài chính hàng năm đã được kiểm toán phải được gửi tới tất cả các cổ đông và được công bố trên nhật báo của địa phương và một tờ báo kinh tế trung ương trong vòng ba số liên tiếp. Trường hợp công ty có website riêng, các báo cáo tài chính được kiểm toán, báo cáo quý và sáu tháng của Công ty phải được công bố trên website đó.
  5. Các tổ chức, cá nhân quan tâm đều được quyền kiểm tra hoặc sao chụp bản báo cáo tài chính hàng năm đã được kiểm toán, báo cáo sáu tháng và hàng quý trong giờ làm việc của Công ty, tại trụ sở chính của Công ty và phải trả một mức phí hợp lý cho việc sao chụp.

#### **Điều 68: Công bố thông tin và thông báo ra công chúng**

Các báo cáo tài chính hàng năm và các tài liệu hỗ trợ khác phải được công bố ra công chúng theo những quy định của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và nộp cho cơ quan thuế hữu quan và cơ quan đăng ký kinh doanh theo các quy định của Luật Doanh nghiệp.

### MỤC III: KIỂM TOÁN

#### **Điều 69: Kiểm toán**

1. Tại ĐHĐCD thường niên sẽ chỉ định một công ty kiểm toán độc lập, hoạt động hợp pháp tại Việt Nam và được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận kiểm toán cho các công ty niêm yết, tiến hành các hoạt động kiểm toán Công ty cho năm tài chính tiếp theo dựa trên những điều khoản và điều kiện thỏa thuận với HĐQT. Đối với năm tài chính đầu tiên, HĐQT sẽ chỉ định một công ty kiểm toán để tiến hành các hoạt động kiểm toán Công ty sau khi được cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh.
  2. Công ty sẽ phải chuẩn bị và gửi báo cáo tài chính hàng năm cho công ty kiểm toán độc lập sau khi kết thúc năm tài chính.

### Điều lệ Công ty cổ phần Xăng dầu Dầu khí Phú Yên

3. Công ty kiểm toán độc lập kiểm tra, xác nhận và báo cáo về báo cáo tài chính hàng năm cho biết các khoản thu chi của Công ty, lập báo cáo kiểm toán và trình báo cáo đó cho HĐQT trong vòng hai tháng kể từ ngày kết thúc năm tài chính. Các nhân viên của công ty kiểm toán độc lập thực hiện việc kiểm toán cho Công ty phải được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận.
4. Một bản sao của báo cáo kiểm toán sẽ phải được gửi đính kèm với mỗi bản báo cáo kế toán hàng năm của Công ty.
5. Kiểm toán viên thực hiện việc kiểm toán Công ty sẽ được phép tham dự mọi cuộc họp ĐHĐCĐ và được quyền nhận các thông báo và các thông tin khác liên quan đến ĐHĐCĐ mà các cổ đông được quyền nhận và được phát biểu ý kiến tại đại hội và các vấn đề có liên quan đến kiểm toán.

### **Điều 70: Con dấu**

1. Công ty có con dấu riêng. Con dấu của Công ty phải được lưu giữ và bảo quản tại trụ sở chính của Công ty. Hình thức và nội dung của con dấu, điều kiện làm con dấu và chế độ sử dụng con dấu thực hiện theo quy định của pháp luật.
2. HĐQT và Giám đốc sử dụng con dấu của Công ty theo quy định của pháp luật.

## **MỤC IV: PHÂN CHIA LỢI NHUẬN**

### **Điều 71: Phân phối lợi nhuận và trích lập quỹ**

Lợi nhuận sau thuế vào cuối năm tài chính, trước khi phân chia cổ tức cho các cổ đông phải trích lập các quỹ như sau:

1. Trích 5% để lập quỹ dự phòng tài chính cho đến mức bằng 10% vốn Điều lệ.
2. Trích 5% để lập quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ và được trích cho đến khi quỹ dự trữ bằng 10% vốn điều lệ của Công ty.
3. Việc trích tỷ lệ % cho các quỹ khen thưởng, phúc lợi, quỹ thưởng Ban điều hành do HĐQT trình ĐHĐCĐ quyết định căn cứ vào kết quả sản xuất kinh doanh hàng năm.
4. Phần lợi nhuận còn lại được xem xét để chi trả cổ tức cho cổ đông theo mức do ĐHĐCĐ quyết định hoặc để làm nguồn lợi nhuận giữ lại (lợi nhuận chưa phân phối) của Công ty.

### **Điều 72: Cổ tức**

1. Cổ tức do ĐHĐCĐ quyết định theo đề nghị của HĐQT. Cổ tức trả cho cổ phần phổ thông được xác định căn cứ vào số lợi nhuận ròng đã thực hiện và khoản chi trả cổ tức được trích từ nguồn lợi nhuận giữ lại của Công ty. Công ty chỉ được trả cổ tức cho cổ đông khi Công ty đã hoàn thành nghĩa vụ thuế và các nghĩa vụ tài chính khác theo quy định của pháp luật; trích lập các quỹ Công ty và bù đắp đủ lỗ trước đó theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty; ngay sau khi trả hết số cổ tức đã định, Công ty vẫn phải bảo đảm thanh toán đủ các khoản nợ và nghĩa vụ tài sản khác đến hạn.

## Điều lệ Công ty cổ phần Xăng dầu Dầu khí Phú Yên

Cổ tức có thể được chi trả bằng tiền mặt, bằng cổ phần của Công ty hoặc bằng tài sản khác quy định tại Điều lệ Công ty. Nếu chi trả bằng tiền mặt thì phải được thực hiện bằng đồng Việt Nam và có thể được thanh toán bằng séc hoặc lệnh trả tiền gửi bằng bưu điện đến địa chỉ thường trú của cổ đông.

Cổ tức có thể được thanh toán bằng chuyển khoản qua ngân hàng khi Công ty đã có đủ chiết khấu về ngân hàng của cổ đông để có thể chuyển trực tiếp được vào tài khoản ngân hàng của cổ đông. Nếu Công ty đã chuyển khoản theo đúng các thông tin chi tiết về ngân hàng như thông báo của cổ đông thì Công ty không chịu trách nhiệm về các thiệt hại phát sinh từ việc chuyển khoản đó. Việc thanh toán cổ tức đối với các cổ phiếu niêm yết tại Sở Giao dịch Chứng khoán có thể được tiến hành thông qua công ty chứng khoán hoặc Trung tâm Lưu ký.

2. Theo quy định của Luật Doanh nghiệp, HĐQT có thể quyết định thanh toán cổ tức giữa kỳ nếu xét thấy việc chi trả này phù hợp với khả năng sinh lời của công ty.
3. Công ty không trả lãi cho khoản tiền trả cổ tức hay khoản tiền chi trả liên quan tới một loại cổ phiếu.
4. HĐQT có thể đề nghị ĐHĐCĐ thông qua việc thanh toán toàn bộ hoặc một phần cổ tức bằng những tài sản cụ thể (như cổ phiếu hoặc trái phiếu đã được thanh toán đầy đủ do công ty khác phát hành) và HĐQT là cơ quan thực thi nghị quyết này.
5. HĐQT phải lập danh sách cổ đông được nhận cổ tức, xác định mức cổ tức được trả đối với từng cổ phần, thời hạn và hình thức trả chậm nhất ba mươi ngày trước mỗi lần trả cổ tức. Thông báo về trả cổ tức phải được gửi bằng phương thức đảm bảo đến được địa chỉ đăng ký tất cả cổ đông chậm nhất mươi lăm ngày trước khi thực hiện trả cổ tức. Thông báo phải ghi rõ tên Công ty; họ, tên, địa chỉ thường trú, quốc tịch, số Giấy chứng minh nhân dân, Hộ chiếu hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác của cổ đông là cá nhân; tên, địa chỉ thường trú, quốc tịch, số quyết định thành lập hoặc số đăng ký kinh doanh của cổ đông là tổ chức; số lượng cổ phần từng loại của cổ đông; mức cổ tức đối với từng cổ phần và tổng số cổ tức mà cổ đông đó được nhận, thời điểm và phương thức trả cổ tức; họ, tên, chữ ký của Chủ tịch HĐQT và người đại diện theo pháp luật của Công ty.
6. Trường hợp cổ đông chuyển nhượng cổ phần của mình trong thời gian giữa thời điểm kết thúc lập danh sách cổ đông và thời điểm trả cổ tức thì người chuyển nhượng là người nhận cổ tức từ Công ty.
7. Trường hợp có sự chấp thuận của ĐHĐCĐ, HĐQT có thể quyết định và thông báo rằng những người sở hữu cổ phần phổ thông được nhận cổ tức bằng các cổ phần phổ thông thay cho cổ tức bằng tiền mặt. Các cổ phần bổ sung để trả cổ tức này được ghi là những cổ phần đã thanh toán đầy đủ tiền mua trên cơ sở giá trị của các cổ phần trả cổ tức phải tương đương với số tiền mặt trả cổ tức.

## **CHƯƠNG VIII: GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP NỘI BỘ - SỬA ĐÓI ĐIỀU LỆ**

**Điều 73: Trường hợp bế tắc giữa các thành viên Hội đồng quản trị và cổ đông**

Trừ khi Điều lệ này có quy định khác, cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ một nửa số cổ phiếu đang lưu hành có quyền biểu quyết trong bầu cử thành viên HĐQT có quyền đệ đơn khiếu nại tới tòa để yêu cầu giải thể theo một hay một số căn cứ sau:

1. Các thành viên HĐQT không thống nhất trong quản lý các công việc của Công ty dẫn đến tình trạng không đạt được số phiếu cần thiết theo quy định để HĐQT hoạt động.
2. Các cổ đông không thống nhất nên không thể đạt được số phiếu cần thiết theo quy định để tiến hành bầu thành viên HĐQT.
3. Có sự bất đồng trong nội bộ và hai hoặc nhiều phe cánh cổ đông bị chia rẽ khiến cho việc giải thể sẽ là phương án có lợi hơn cả cho toàn thể cổ đông.

**Điều 74: Giải quyết tranh chấp nội bộ**

4. Khi phát sinh tranh chấp hay khiếu nại có liên quan tới công việc của Công ty hay tới quyền của các cổ đông phát sinh từ Điều lệ hay từ bất cứ quyền hoặc nghĩa vụ do Luật Doanh nghiệp hay các luật khác hoặc các quy định hành chính quy định, giữa:
  - a. Cổ đông với Công ty; hoặc
  - b. Cổ đông với HĐQT, BKS, Giám đốc hay cán bộ quản lý khác thì các bên liên quan sẽ cố gắng giải quyết tranh chấp đó thông qua thương lượng và hòa giải. Trừ trường hợp tranh chấp liên quan tới HĐQT hay Chủ tịch HĐQT, Chủ tịch HĐQT sẽ chủ trì việc giải quyết tranh chấp và sẽ yêu cầu từng bên trình bày các yếu tố thực tiễn liên quan đến tranh chấp trong vòng 10 ngày làm việc kể từ ngày tranh chấp phát sinh. Nếu tranh chấp liên quan tới HĐQT hay Chủ tịch HĐQT, bất cứ bên nào cũng có thể yêu cầu chỉ định một chuyên gia độc lập để hành động với tư cách là trọng tài cho quá trình giải quyết tranh chấp.
5. Nếu không có quyết định hòa giải nào đạt được trong vòng 6 tuần từ khi bắt đầu quá trình hòa giải hoặc nếu quyết định của trung gian hòa giải không được các bên chấp nhận, bất cứ bên nào cũng có thể đưa tranh chấp đó ra Tòa án theo luật định.
6. Mỗi bên sẽ tự chịu chi phí của mình có liên quan tới thủ tục thương lượng và hòa giải. Các chi phí của Tòa án sẽ do Tòa phán quyết bên nào phải chịu.

**Điều 75: Bổ sung và sửa đổi Điều lệ**

Việc bổ sung và sửa đổi Điều lệ này phải được ĐHĐCD xem xét quyết định

**CHƯƠNG IX:**

**TỔ CHỨC LẠI, GIẢI THỂ, PHÁ SẢN**

**Điều 76: Gia hạn hoạt động**

Thời hạn hoạt động sẽ được gia hạn thêm khi có từ 65% trở lên tổng số phiếu bầu của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại ĐHĐCD thông qua.

**Điều 77: Chấm dứt hoạt động**

1. Công ty có thể bị giải thể hoặc chấm dứt hoạt động trong những trường hợp sau:

- a. Bị tuyên bố phá sản theo quy định của pháp luật;
  - b. Theo quyết định của ĐHĐCĐ;
  - c. Hết thời hạn hoạt động của Công ty mà không tiếp tục gia hạn;
  - d. Các trường hợp khác do pháp luật quy định.
2. Bất kỳ quyết định nào nhằm chấm dứt hoạt động của Công ty đều phải được ĐHĐCĐ thông qua. Quyết định này phải được gửi đến cơ quan Nhà nước có thẩm quyền trước khi tiến hành giải thể theo thủ tục luật định.

### **Điều 78: Thanh lý**

1. Ít nhất sau tháng trước khi kết thúc thời hạn hoạt động của Công ty hoặc trong thời hạn sáu tháng kể từ khi có một quyết định giải thể Công ty, HĐQT sẽ phải thành lập Ban thanh lý. Ban thanh lý sẽ chuẩn bị các quy chế hoạt động của mình. Các thành viên của Ban thanh lý có thể được lựa chọn trong số nhân viên Công ty hoặc chuyên gia độc lập. Tất cả các chi phí liên quan đến thanh lý sẽ được Công ty ưu tiên thanh toán trước các khoản nợ khác của Công ty.
2. Ban thanh lý có trách nhiệm báo cáo cho cơ quan đăng ký kinh doanh về ngày được thành lập và ngày bắt đầu hoạt động. Kể từ thời điểm đó, Ban thanh lý sẽ thay mặt Công ty trong tất cả các công việc liên quan đến thanh lý Công ty trước Tòa án và các cơ quan hành chính.
3. Tiền thu được từ việc thanh lý sẽ được thanh toán theo thứ tự sau:
  - a. Các chi phí thanh lý;
  - b. Tiền lương và chi phí bảo hiểm cho cán bộ nhân viên;
  - c. Thuế và các khoản phải nộp có tính chất thuế mà Công ty phải trả cho Nhà nước;
  - d. Các khoản vay (nếu có);
  - e. Các khoản nợ khác của Công ty;
  - f. Số dư còn lại sau khi đã thanh toán mọi khoản nợ từ mục a đến e trên đây sẽ được phân chia cho các cổ đông. Các cổ phần ưu đãi sẽ được ưu tiên thanh toán trước.

## **CHƯƠNG X:**

### **ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH VÀ CÁC QUY ĐỊNH KHÁC**

#### **Điều 79: Kế thừa**

Công ty kế thừa toàn bộ các quyền và nghĩa vụ pháp lý phát sinh từ hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp được cổ phần hóa.

#### **Điều 80: Những quy định khác**

Trong trường hợp có những quy định của pháp luật có liên quan chưa được đề cập trong bản Điều lệ này hoặc trong trường hợp có những quy định mới của pháp luật khác

## Điều lệ Công ty cổ phần Xăng dầu Dầu khí Phú Yên

với những điều khoản trong Điều lệ này thì những quy định của pháp luật đó đương nhiên được áp dụng và điều chỉnh hoạt động của Công ty.

Trong trường hợp Điều lệ này có điều khoản trái luật pháp hoặc dẫn đến việc thi hành trái luật pháp, thì điều khoản đó không được thi hành và sẽ được xem xét sửa đổi ngay trong kỳ họp gần nhất của ĐHĐCĐ.

### **Điều 81: Hiệu lực và đăng ký Điều lệ**

- Điều lệ này có hiệu lực kể từ khi được ĐHĐCĐ thông qua.
- Sau khi ĐHĐCĐ thông qua, Điều lệ này được lập thành mười (10) bản; được đăng ký, nộp tại cơ quan Nhà nước có thẩm quyền theo quy định pháp luật và lưu giữ tại Trụ sở chính của Công ty.
- Công ty sẽ nộp bản chính, bản sao hoặc trích lục Điều lệ của Công ty cho cơ quan Nhà nước có thẩm quyền khác nếu các cơ quan này có yêu cầu đúng thẩm quyền.
- Các bản sao hoặc trích lục Điều lệ Công ty phải có chữ ký của Chủ tịch HĐQT hoặc 2/3 số thành viên HĐQT.

## **CÔNG TY CỔ PHẦN XĂNG DẦU DẦU KHÍ PHÚ YÊN CÁC THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**



**Thành viên**

Trương Văn Ba

**Thành viên**

Nguyễn Thái Định

**Thành viên**

Nguyễn Văn Luận

**Thành viên**

Hoàng Đình Tùng